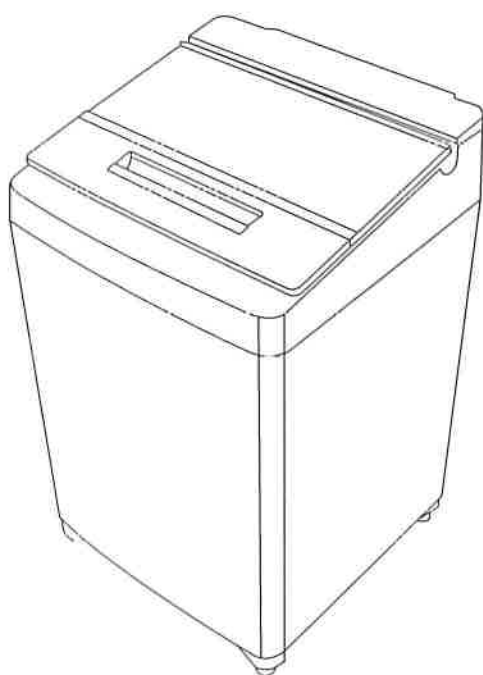


TOSHIBA

Hướng dẫn sử dụng MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG TOÀN PHẦN

AW-DUJ1400GV
AW-DUJ1300GV



NỘI DUNG

CẢNH BÁO.....	2
THẬN TRỌNG.....	3
MÔ TẢ CÁC BỘ PHẬN	3
MÔ TẢ BẢNG ĐIỀU KHIỂN	4~5
VẬN HÀNH MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG	
TOÀN PHẦN	6~7
CÁCH VẬN HÀNH.....	8
GIẶT TỰ ĐỘNG	9
LỰC NƯỚC GIẶT	10
CHƯƠNG TRÌNH GIẶT.....	11~17
CHU TRÌNH GIẶT TÙY CHỌN.....	18
VẮT CỰC KHÔ.....	19~20
CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ.....	21
KHÓA NẮP	21
CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ GIẶT.....	22
CHỨC NĂNG KHÔI PHỤC	22
CHẾ ĐỘ TÙY CHỌN	23
LƯỢNG BỘT GIẶT KHUYẾN NGHỊ ...	24
HƯỚNG DẪN GIẶT ĐỒ	25
LẮP ĐẶT.....	26~28
BẢO DƯỠNG.....	29~31
TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO	
DƯỠNG.....	32~35
CÁCH XỬ LÝ KHẨN CẤP	35
THÔNG SỐ KỸ THUẬT.....	35

Cảm ơn quý khách đã mua Máy giặt tự động toàn phần của TOSHIBA.
Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để có thể vận hành thiết bị đúng cách
và an toàn.
Giữ lại hướng dẫn này để tham khảo về sau.

6348340701
16138000012226

CẢNH BÁO

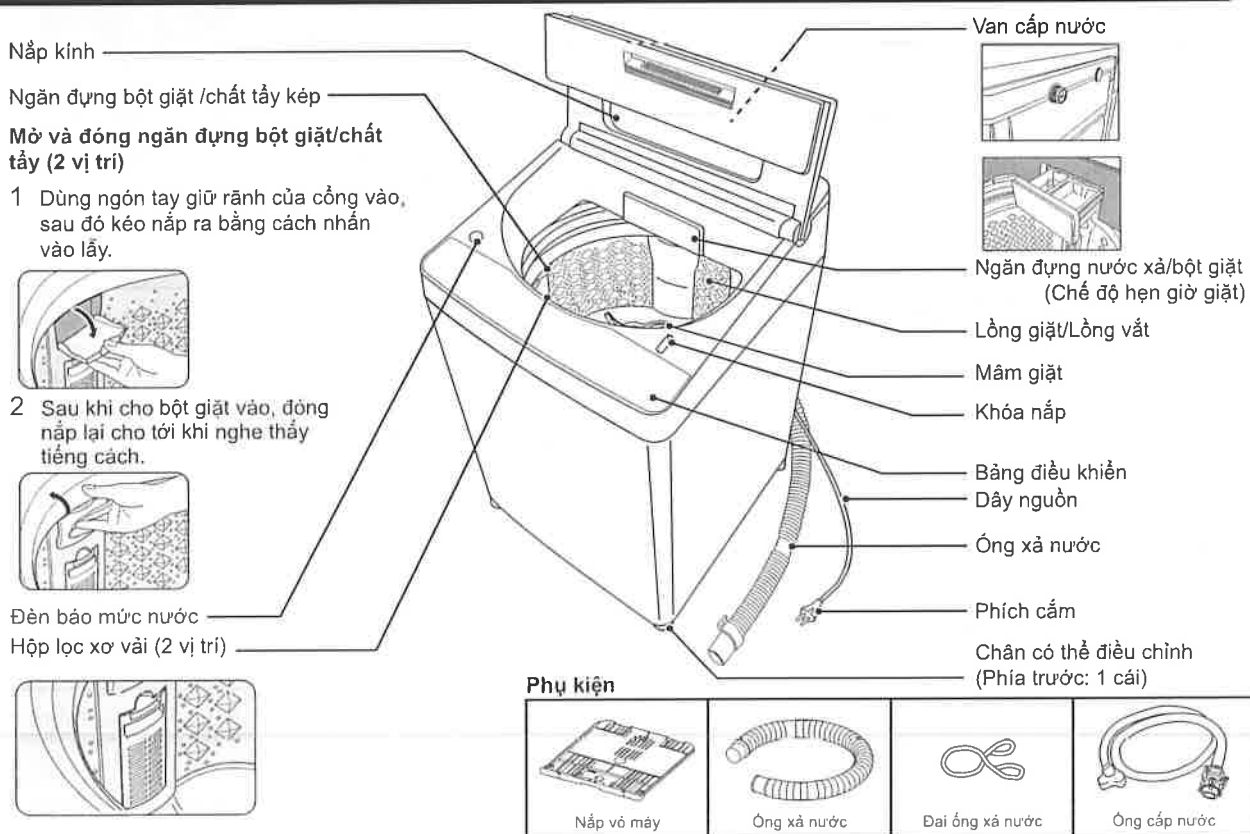
CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.	
! LẮP ĐẶT CẨN THẬN	■ Máy giặt này chỉ được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các nơi tương tự như: Khu vực nhà bếp dành cho nhân viên ở cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác, nhà ở nông trại. Khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường lưu trú khác. Khu vực sử dụng chung trong khu căn hộ hay phòng giặt ủi.
! KHÔNG CHẠM VÀO	■ Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn. Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em.
! TRÁNH XA TRẺ EM	■ Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt. Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. ■ Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này. ■ Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt. ■ Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt. Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước.
! KHÔNG SỬA ĐỔI	■ Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.
! DIỆN GIẬT	■ Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hỏa hoạn.
! RÚT NGUỒN	■ Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt. ■ Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài. Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch do hỏng lớp cách điện.
! KHÔNG ĐUNG TAY ƯỚT	■ Không cầm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
! DIỆN GIẬT	■ Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hỏa hoạn.
! KHÔNG THÁO RỜI VÀ SỬA CHỮA	■ Không làm hỏng dây điện. Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giật phần kim loại, dè vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hỏa hoạn hoặc điện giật. ■ Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ tương đương thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.
! KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI ẨM ƯỚT	■ Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao. ■ Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
! KHÔNG PHUN NƯỚC	■ Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
! TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt. Không đặt bất kỳ loại dầu hỏa, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngấm đồ giặt với các vật liệu dễ cháy trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn. ■ Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt. Điều này có thể gây hỏa hoạn.
! LAU SẠCH BỤI	■ Lau sạch bụi bẩn bám trên bề mặt của chân phích cắm. Bụi bẩn có thể gây chập cháy.

⚠ CẢN TRỌNG

⚠ THẬN TRỌNG : Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

 KHÔNG KÉO	■ Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị . Cắm vào thân phích cắm để rút phích . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích .
 KHÔNG SỬ DỤNG	■ Không nối với ống cấp nước nóng . ■ Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C. Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt , dẫn tới điện giật .
 KHÔNG GIẶT	■ Không giặt tấm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay. *: Bao gồm áo mưa, đồ câu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
 KHÔNG LEO TRÈO	■ Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt . Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gãy gập hoặc nứt vỡ .
 NGUY HIỂM VỚI TAY	■ Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động . Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích .
 RỖ RỈ NƯỚC	■ Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mở và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ. Tình trạng lỏng đai ốc của ống , phần kết nối ống, cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác .
 LẮP ĐẶT CẨN THẬN	■ Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị thảm bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm .
 SỬ DỤNG LINH KIỆN CHOOSE BẢO HÀNH	■ Trong quá trình vắt, sự cố có thể xảy ra là Khóa nắp không hoạt động và nắp có thể mở ra. Nếu điều này xảy ra, không chạm vào quần áo bên trong lồng và dừng hoạt động máy ngay lập tức. Liên hệ với trạm bảo hành để yêu cầu sửa chữa.

MÔ TẢ CÁC BỘ PHẬN



MÔ TẢ BẢNG ĐIỀU KHIỂN

- Chu trình đang vận hành đèn nhấp nháy và các chu trình còn lại đèn sẽ sáng.

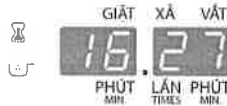
(Ví dụ) Khi tiến trình GIẶT đang vận hành.



- Sau khi bật nguồn và chọn chương trình

Thời gian giặt và vắt cũng như thời gian xả nước sẽ hiển thị.

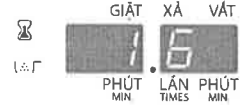
(Ví dụ) GIẶT = 16 PHÚT
XẢ = 2 LẦN
VẮT = 7 PHÚT



- Sau khi ấn nút lượng

bột giặt sẽ hiển thị.

(Ví dụ) Chỉ 1,6 cốc



- ※ Lượng bột giặt trong 1 muỗng đo (cốc) là khác nhau tùy từng loại bột giặt riêng. Thêm hoặc bớt lượng bột giặt tùy theo loại bột giặt đã dùng và mức nước được hiển thị.

Đèn báo “BỘT GIẶT”

- Khi đèn báo này sáng, màn hình điện tử sẽ hiển thị lượng bột giặt khuyến nghị.

Đèn báo “THỜI GIAN CÒN LẠI”

- Khi đèn báo này sáng, màn hình điện tử sẽ hiển thị thời gian vận hành còn lại.

Đèn báo “UFB”

- Đèn báo này sẽ sáng khi vận hành chế độ siêu nhỏ (UFB).
- Đèn báo này sẽ nhấp nháy trong chế độ siêu nhỏ được tạo thành t...

HIỂN THỊ MỨC NƯỚC CỦA AW-DUJ1300GV.

- 86L
- 65L
- 32L
- 19L

MẠNH
STRONG
VỪA
MIDDLE
NHẸ
GENTLE

90
60
30
PHÚT MIN.

88L
65L
32L
19L

LỰC NƯỚC GIẶT
WATER FLOW

VẮT CỰC KHÔ
SUPER SPIN DRY
(VẮT KHỎ LÔNG GIẶT) TURBO DRY

CHỌN MỨC NƯỚC
WATER LEVEL

HẸN GIỜ GIẶT
PRESET (HOURS)

GIẶT XẢ VẮT
PHÚT MIN. LẦN TIMES PHÚT MIN.
XẢ TRẦN
OVER FLOW RINSE

GIẶT XẢ VẮT
WASH RINSE SPIN

Nút “LỰC NƯỚC GIẶT”

- Ấn “LỰC NƯỚC GIẶT” để chọn sức mạnh luồng nước.
- Chỉ có thể chọn khi ở chế độ “GIẶT THƯỜNG”, và “GHI NHỎ”.

Nút “VẮT CỰC KHÔ”

- Thời gian sấy khô tùy theo khoảng thời gian đã chọn. Ngay sau khi ấn nút này, đèn báo sẽ sáng cho đến khi khoảng thời gian đã chọn kết thúc.
- Đèn báo sẽ tắt theo thời gian vận hành còn lại.

Nút “CHỌN MỨC NƯỚC”

- Đèn báo mức nước đã đặt sẽ sáng khi nước đạt mức đã đặt.

Chế độ tự động

- Mức nước được cài tương ứng với lượng đồ giặt. Nếu mức nước được cài ở khoảng giữa 2 mức, nó sẽ tự động chọn mức gần nhất.
- Nếu có nước trong lồng trước khi máy giặt vận hành, đèn báo ở mức nước cao nhất sẽ sáng.

Chế độ cài đặt nút

- Ấn nút để chọn mức nước. Đèn báo ở mức nước cao hơn sẽ sáng.
- Trong khi nước đang chảy vào lồng giặt, đèn báo “CHỌN MỨC NƯỚC” sẽ nhấp.

Các nút “GIẶT” “XẢ”

- Đèn báo sẽ tiếp tục nhấp nháy trong quá trình hoạt động và phát sáng theo thời gian hành còn lại.
- Khi bật nguồn máy giặt và cài đặt trình giặt, thời gian giặt, xả và vắt sẽ hiển thị.

Nút “HẸN GIỜ GIẶT”

- Bạn có thể cài đặt lại thời gian của toàn bộ tiến trình giặt.

- Lượng bột giặt tính bằng muỗng đo được hiển thị.



Một muỗng đo bột giặt được sử dụng cho: 55 lít nước

- **Sau khi bắt đầu vận hành**
Nếu nắp máy giặt đóng, thời gian còn lại ước tính cho đến khi kết thúc quá trình giặt được hiển thị.
- **Đặt trước thời gian hoàn tất quá trình giặt**
Thời gian được cài đặt trước sẽ hiển thị.
- **Nếu xảy ra lỗi.**
Mã báo lỗi sẽ hiển thị trên màn hình.



Đèn báo "UFB"

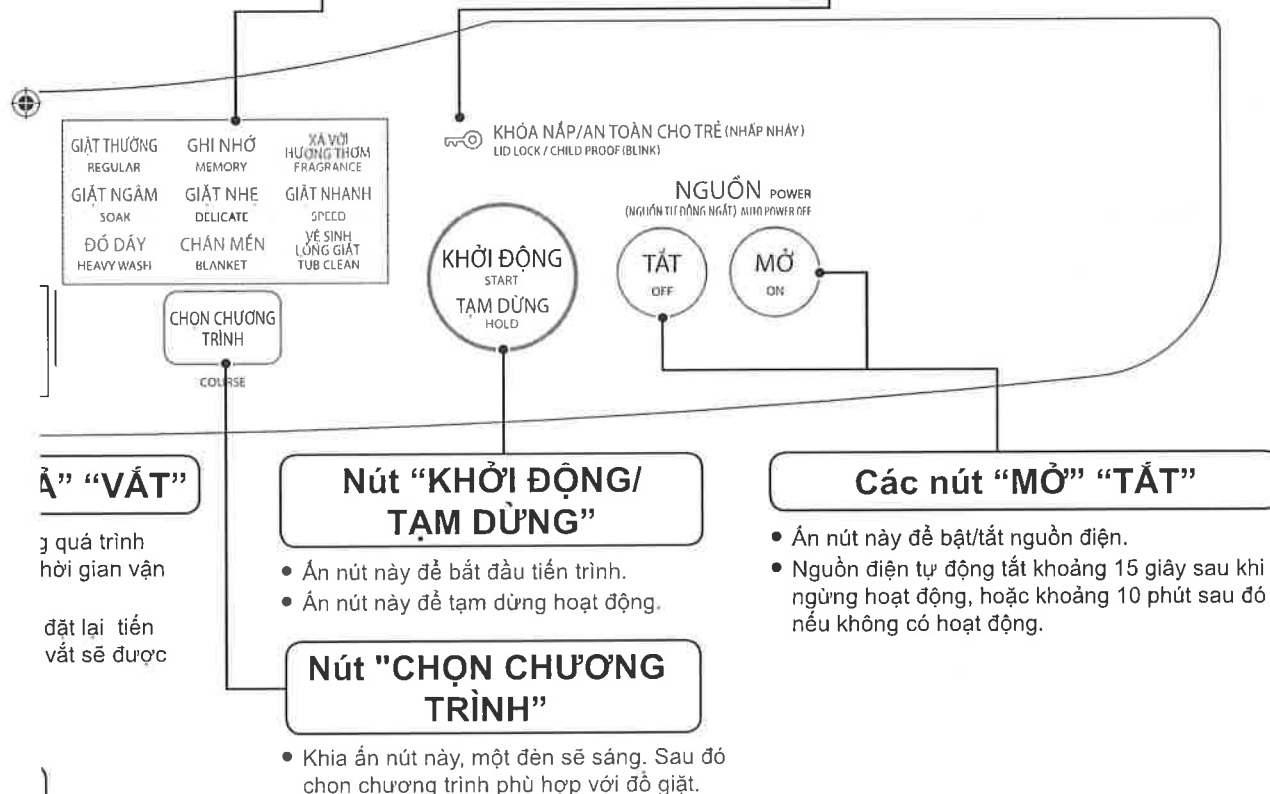
Đèn báo khi vận hành Bóng bọt trong khi các bóng bọt hình thành trong lồng giặt.

Đèn báo chương trình

- Đèn báo của chương trình giặt đã chọn sẽ sáng.

Đèn báo "KHÓA NẮP/ AN TOÀN CHO TRẺ"

- Khi lồng giặt/lồng vắt quay tròn hoặc chế độ an toàn cho trẻ được chọn, đèn báo sẽ sáng.
- Sau khi chọn chế độ an toàn cho trẻ, đèn báo sẽ nhấp nháy.



VẬN HÀNH MÁY GIẶT TỰ ĐỘNG TOÀN PHẦN

Máy giặt tự động toàn phần sẽ vận hành như sau.

Phần này mô tả quy trình của chương trình “GIẶT THƯỜNG” có “UFB”.

Cho đồ giặt vào trong lồng và khởi động máy giặt. Cảm biến sẽ cân trọng lượng quần áo và bắt đầu xối nước.

1 Máy giặt bắt đầu quay 6 giây sau khi khởi động máy giặt mà chưa có nước, và cân trọng lượng quần áo.

- Sau khi bắt đầu vận hành Nếu nắp máy giặt vẫn mở, màn hình sẽ hiển thị mã lỗi.



2 Lượng bột giặt được hiển thị. Cho bột giặt vào ngăn đựng bột giặt/chất tẩy, và cho nước xả vào ngăn đựng nước xả. Đóng nắp.

- Giá trị lượng bột giặt tham khảo.



- Thời gian giặt còn lại tham khảo.



3 Luồng nước bắt đầu xối vào trong khi nắp máy giặt tự động khóa lại.

- Khi giặt sợi vải hóa học, sợi tổng hợp hoặc tấm ga, mức nước sẽ hơi thấp. Điều chỉnh mức nước bằng nút .

Giặt

Xả lần 1.
(Xả xối dạng hoa sen)

Cấp nước

Đào sau khi cấp nước

Quoay lồng giặt khi cấp nước

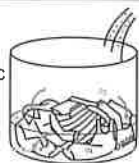
Giặt

Vắt sau khi xả

Xả xối dạng hoa sen
Luồng nước bắt đầu xối vào trong khi lồng vắt quay tròn chậm.

Tiến trình UFB

Mức nước
88 L
56 L



Bắt đầu đào trong khi xối nước, tiến trình giặt và xối nước diễn ra cùng lúc. Số lần xối nước sẽ khác nhau tùy thuộc vào trọng lượng quần áo và tần suất xả.

- ※ Ngoại trừ mức nước 88 L, 56 L sẽ bắt đầu bằng việc cấp nước khi lồng giặt đang quay.

Tại sao thời gian giặt hơi lâu? Có phải thời gian hiển thị đã thay đổi?

Hiển thị thời gian còn lại

Việc hiển thị sẽ dựa trên lượng nước xối vào khoảng 15 lít/phút.

Trong các trường hợp sau, thời gian giặt thực tế có thể lâu hơn thời gian còn lại được hiển thị hoặc thời gian hiển thị có thể thay đổi trong suốt tiến trình.

- Lượng nước xối vào ít hơn 15 lít/phút.
- Tắc khi xả nước.
- Trung tâm trọng lực của quần áo thay đổi.

Xả tràn là gì?

Trong khi đào, tiến trình xối nước vào và xả quần áo diễn ra cùng lúc.



Khi lượng nước xối vào ít, lồng giặt/lồng vắt có thể không được đổ đầy nước.

■ Tiến trình giặt có thể thay đổi trong khi đang giặt đồ.



1 Ấn nút  để tạm dừng hoạt động.

2 Ấn nút    của chế độ muốn thay đổi.

- Không thể cài đặt "Không giặt", "Không xả" và "Không vắt".
- Khi cài đặt chế độ "Vắt cực khô", sẽ không thể thay đổi thiết lập chế độ vắt.

3 Ấn lại nút  để bắt đầu vận hành.

- Các mục có thể thay đổi tương tự như cài đặt tùy chọn.

Xả

Vắt

Vắt cực khô

Xả lần 2
(xả tĩnh)

Khóa nắp

Vắt sau khi xả

Ngâm và giặt
Nước được đổ đầy
theo mực nước cài
đặt.

Đảo

Vắt sau khi xả

**Cài đặt Vắt cực khô
theo ý muốn.**



tiến trình này



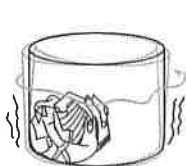
Nước xả được tự động thêm vào trong lần xả cuối.



Điều gì sẽ xảy ra nếu nước được xối vào trong khi vắt?

Thông tin về cân chỉnh quần áo mất cân bằng

Khi quần áo mất cân bằng trong quá trình vắt, hoạt động cân chỉnh sẽ tiến hành và do vậy thời gian sẽ kéo dài hơn.



Dừng vắt khi phát
hiện rung lắc mạnh



Cấp nước để chỉnh
quần áo cân bằng

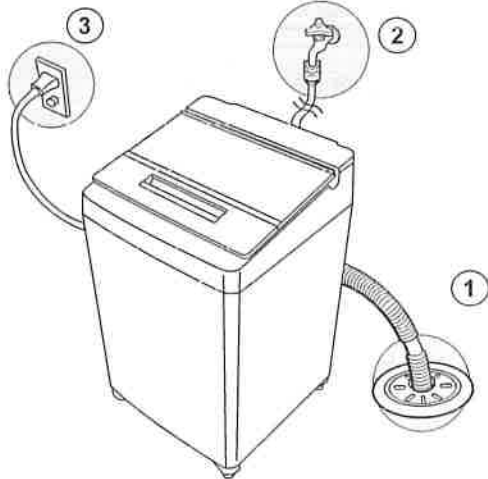


Xả lại và vắt

CÁCH VẬN HÀNH

Chuẩn bị

1 Lắp đặt ống xả để xả nước (Tham khảo trang 27)



2 Lắp đặt ống dẫn nước đúng cách. (Tham khảo trang 28)

Mở vòi nước

- Đảm bảo không có dấu hiệu rò rỉ nước ở vòi nước và van cấp nước.

3 Cắm phích cắm nguồn.

Lời khuyên

Đảm bảo lắp hộp lọc xơ vải trước khi vận hành. Nếu không, nước có thể phun tung tóe và đồ giặt có thể bị hỏng do mắc vào bên trong các bộ phận móc nối.

■ Cách cho quần áo vào

- Cho quần áo lớn hơn hoặc đồ giặt để nổi vào trước.

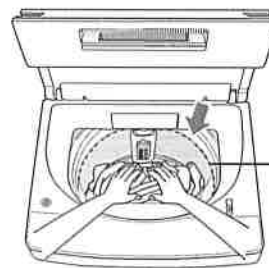


Các loại quần áo dễ nổi như

- 100% chất liệu sợi hóa học, như áo khoác.
 - 100% chất liệu sợi hóa học hoặc sợi tổng hợp như flannelet.
- (Sợi hóa học tức là sợi polyester, như acrylic hoặc sợi ni lông.)

Có một vài loại đồ ghi nhãn giặt được bằng máy như gối, đệm... tuy nhiên có thể không giặt được các đồ này bằng máy vì chúng có thể không thấm nước giặt tẩy cho dù cố ấn xuống nước. Ngoài ra, đồ có thể văng ra khỏi lồng hoặc xảy ra sự cố khi vắt.

- Cần phân bố đều và ấn chặt quần áo vào trong lồng giặt/lồng vắt.



Ấn xuống thấp hơn vạch đánh dấu.

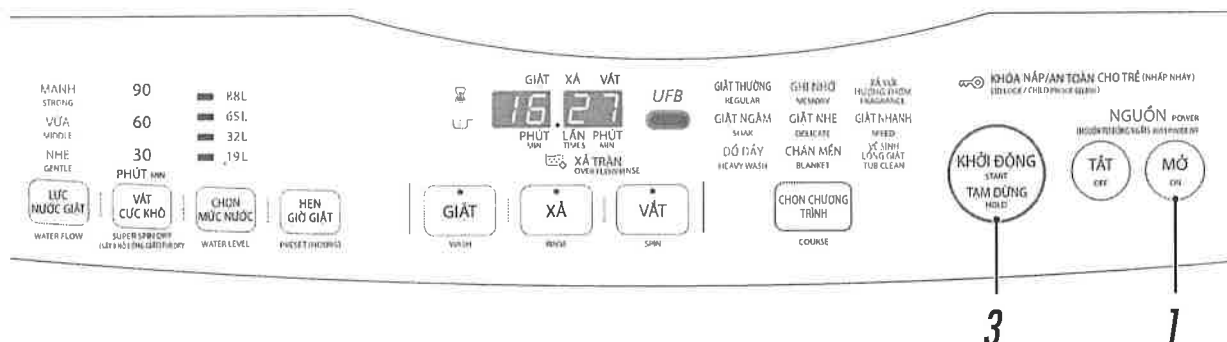
- Quần áo rộng dễ bị mất dáng cần được giặt riêng.
- Thêm quần áo trong khi giặt.

Nhấn nút  và thêm quần áo vào sau khi khóa đã mở. Nhấn quần áo xuống sao cho được ngâm trong chất giặt tẩy.

GIẶT TỰ ĐỘNG

Đồng giặt thông thường có thể được giặt bằng chương trình giặt tối ưu từ giặt đến vắt.

Chương trình GIẶT THƯỜNG cho đồ giặt thông thường



Bóng bọt siêu nhỏ là gì (UFB)?

UFB (Bóng bọt siêu nhỏ) là những bọt khí với kích thước nano không thể nhìn thấy bằng mắt thường, nhỏ hơn những thớ sợi, nhờ đó UFB có thể dễ dàng thâm nhập vào những thớ vải. UFB được sinh ra từ thiết bị UFB ở van cấp nước của máy giặt.

- Bề mặt của UFB mang tích điện âm.
- UFB bám vào các hoạt tính bề mặt và đánh tan các vết bẩn thấm sâu bên trong áo quần. Sau đó UFB tăng cường hiệu quả của bột giặt để có hiệu quả giặt tốt hơn.

■ Thêm bột giặt

Dựa theo lượng bột giặt hiển thị, hãy thêm bột giặt vào "ngăn đựng bột giặt/chất tẩy" ở bên trong lồng giặt/lồng vắt.

- Hãy ấn nút **KHỞI ĐỘNG** trước khi thêm bột giặt vào ngăn đựng bột giặt/ chất tẩy.
- Ngoài ra, hãy thêm bột giặt trực tiếp vào xung quanh lồng giặt/ lồng vắt nếu trọng lượng quần áo dưới 1,5 kg. Quá nhiều bột giặt sẽ tạo quá nhiều bọt, khiến hiệu quả giặt kém hơn.

Nếu trọng lượng quần áo dưới 1,5 kg, hãy thêm bột giặt trực tiếp vào xung quanh lồng giặt/ lồng vắt.



1 Bật NGUỒN .

- Các đèn báo "GIẶT THƯỜNG" và "UFB" sẽ sáng.

► Hãy chọn các nút **TIỀN**, **LƯỚI**, **LƯỚI** theo ý muốn.

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút **KHỞI ĐỘNG** .

- Máy giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng bột giặt (giá trị tham khảo).

4 Căn cứ trên lượng bột giặt hiển thị, thêm bột giặt vào ngăn đựng bột giặt/chất tẩy, cho nước xả vào và sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

Khi thiết bị giặt xong

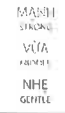
Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vòi và vệ sinh hộp lọc xơ vải.

LỰC NƯỚC GIẶT

Nhấn nút  để chọn sức mạnh luồng nước tương ứng với loại đồ hay độ bẩn.

Cách chọn sức mạnh luồng nước

Thao tác	Màn hình hiển thị	Trường hợp
Bật nguồn điện.		Luồng nước tiêu chuẩn (mặc định)
Ấn nút  một lần.		Khi bạn cần giặt mạnh.
Ấn nút  hai lần.		Khi bạn cần giặt nhẹ.

- Không thể thay đổi lực nước giặt trong khi vắt.
- Chỉ có thể thay đổi lực nước giặt khi chọn chương trình "GIẶT THƯỜNG" và "GIẶT NHỎ".
- Quần áo mỏng không nên giặt với luồng nước mạnh.
- Khi thiết bị được đặt ở chế độ "GIẶT NHỎ", thiết bị sẽ bắt đầu vận hành với lực nước giặt đã được cài đặt trước.
- Khi mức nước đạt mức chỉ định, lực nước giặt sẽ được biểu thị. Biểu thị này sẽ được lập lại theo thứ tự sau. Điều này có nghĩa thiết bị đang hoạt động ở lực nước giặt đã cài đặt trước.

Ví dụ (lực nước giặt tiêu chuẩn)



■ Khi cần thay đổi lực nước giặt trong khi đang vận hành

1 Ấn nút  để tạm dừng hoạt động.

- Khi cần giặt nhẹ các loại đồ giặt mỏng, mềm, tạm dừng hoạt động. Nếu không các loại quần áo này có thể bị hư hại.

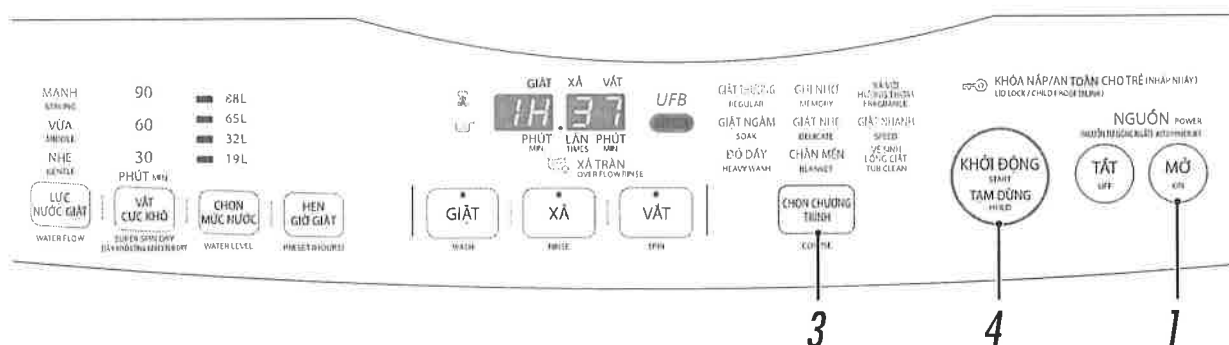
2 Ấn nút  để chọn lực nước giặt.

- Lực nước giặt sẽ tăng dần sau đó sẽ giảm.

3 Ấn lại nút  để bắt đầu vận hành.

- Máy giặt có một số mức lực nước giặt, lựa chọn lần lượt các mức. Vì vậy, ngay cả khi bạn chọn lực nước mạnh, vẫn có thể đổi thành lực nước nhẹ.

Khi giặt các quần áo cực bẩn và để tránh bị ố vàng.



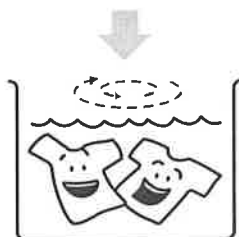
Phương pháp này được sử dụng để giặt quần áo dễ bẩn và quần áo có các vết bẩn gây chú ý như đồ lót và áo sơ mi cũng như áo khoác, bộ tập gym và tất dày rất bẩn. Ngâm và giặt đồ giặt trong bột giặt đậm đặc cao.

■ Thực hiện chương trình Giặt ngâm theo hướng dẫn sau.

Giặt (cấp nước có vận hành UFB)



Đầu tiên, ngâm đồ giặt trong bột giặt.



Ngâm và đảo đồ giặt liên tục với bột giặt đậm đặc cao để loại bỏ vết bẩn chứa chất nhờn.



Ngâm và giặt để có thể dễ dàng loại bỏ vết bẩn, do đó đồ giặt sẽ được sạch hơn.

- Để đồ giặt không bị ố vàng, sử dụng chương trình giặt này một lần 1 tháng để đảm bảo hiệu quả tối đa.
- Ấn nút  và đặt thời gian ngâm là 30 phút, 1 giờ, 2 giờ, 4 giờ, 6 giờ hoặc 8 giờ, tùy theo ý muốn.
- Do thời gian giặt khá dài, không sử dụng chương trình giặt này cho các loại đồ giặt bằng sợi hóa học yếu hoặc dễ mất màu.

1 **Bật NGUỒN** 

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút  sau đó chọn “GIẶT NGÂM”.

► Chọn các nút   theo ý muốn.

4 Ấn nút

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng bột giặt (giá trị tham khảo).

5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước kèm vận hành UFB trong tiến trình giặt.

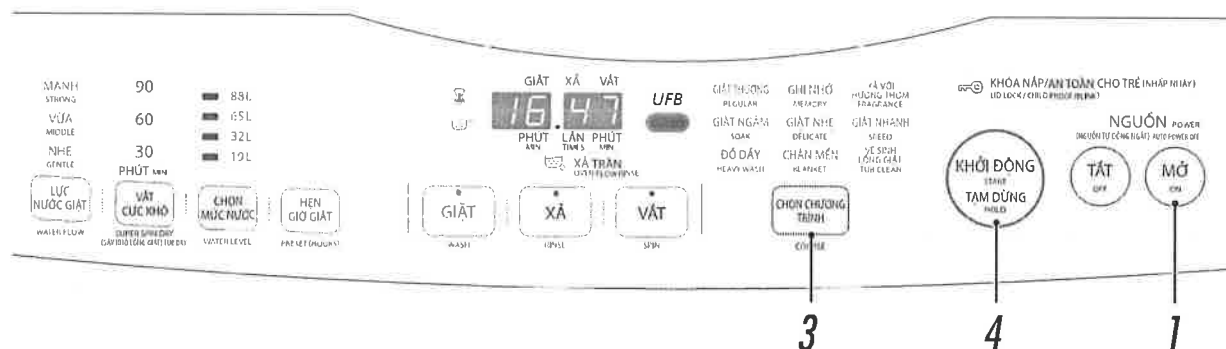
Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vôi và vê sinh hộp loc xơ vải.

Chương trình ĐỒ DÀY

Khi bạn muốn giặt đồ sạch hoàn toàn



Sử dụng chương trình giặt này cho đồ giặt bị bẩn nhiều như áo khoác, đồ tập gym và tất dày. So với chương trình GIẶT THƯỜNG, đây là chương trình giặt sử dụng lực nước mạnh hơn và vắt kiệt hơn.

- Không sử dụng chương trình giặt này cho đồ giặt mỏng như khăn tắm và sợi hóa học.
- Tần suất xả là 4 lần xả nước (2 lần xả xối dạng hoa sen và 2 lần xả tràn.)
- Khi nguồn nước cấp ít hoặc mức nước thấp, nước sẽ không thể tràn.

1 Bật **NGUỒN** .

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** sau đó chọn “**ĐỒ DÀY**”.

► Chọn các nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** theo ý muốn.

4 Ấn nút **KHỞI ĐỘNG** .

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng bột giặt (giá trị tham khảo).

5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

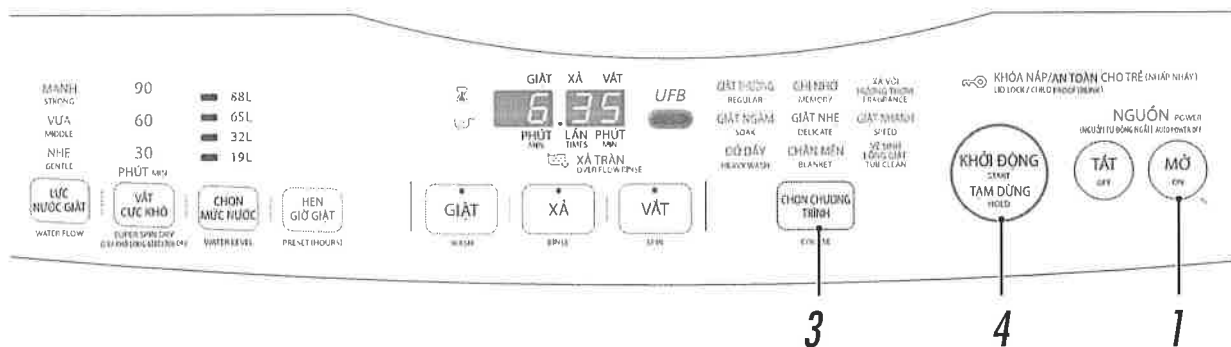
- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vòi và vệ sinh hộp lọc xơ vãi.

Khi bạn giặt đồ mềm, mỏng



Chương trình này được dùng cho các loại quần áo mỏng như áo choàng hoặc đồ lót để giặt một cách nhẹ nhàng với luồng nước rất nhẹ.

1 **Bật NGUỒN**

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút để chọn “GIẶT NHE”.

► Chọn các nút   theo ý muốn.

4 **Ấn nút** .

- Màng giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng bột giặt (giá trị tham khảo).

5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

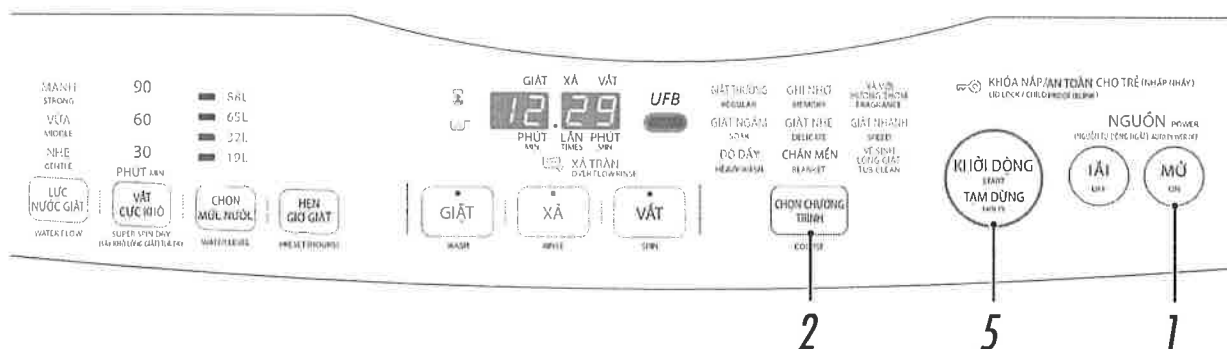
Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vôi và vệ sinh hộp lọc xơ vôi.

Chương trình giặt CHẦN MỀN

Khi bạn giặt đồ lớn như chăn, mền, rèm và ga trải giường



Loại và trọng lượng có thể giặt.

Sợi tổng hợp 100%

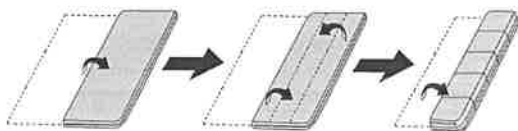
Loại: Vải mayer, tuft, down

Trọng lượng: 4,7 kg hoặc ít hơn

- **KHÔNG NÊN** giặt các loại chăn len và chăn điện thông thường.
Nên giặt các loại chăn điện có thể giặt theo chỉ dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng đi kèm theo máy giặt.
- Nếu chăn không vào trong lưới giặt do sợi vải dày, có nghĩa là chăn không thể giặt được.

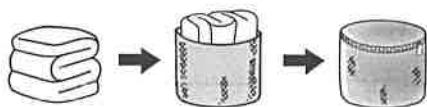
Gấp chăn

- Loại bỏ bụi bẩn và dây chỉ bám ở chăn.
- Gấp chăn như hình bên dưới đây.



Cho chăn vào lưới

- Trước tiên cho chăn vào lưới giặt chăn, sau đó thắt chặt dây buộc.



Thời gian giặt có thể sẽ lâu hơn khi thiếu nước.

1 Bật NGUỒN .

2 Ấn nút sau đó chọn “CHẦN MỀN”.

► Chọn nút  theo ý muốn.

3 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Lượng bột giặt không hiển thị.

4 Cho lưới giặt chăn mền lớn đã đóng kín vào trong lồng giặt/lồng vắt.

5 Đóng nắp và ấn nút .

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

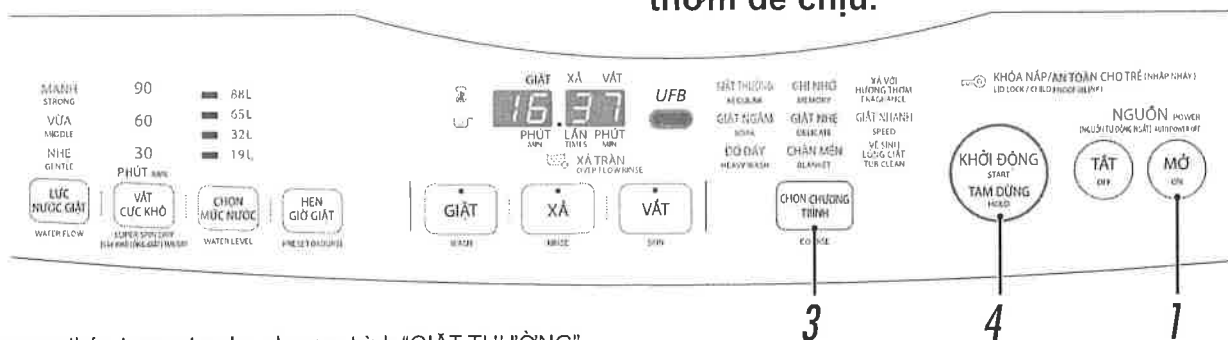
Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vòi và vệ sinh hộp lọc xơ vải.

Chương trình XẢ VỚI HƯƠNG THƠM

Chương trình giặt này giúp tối đa hóa tác dụng của nước xả, tạo ra mùi thơm dễ chịu.



Phương thức tương tự như chương trình “GIẶT THƯỜNG”.

- BẮT BUỘC PHẢI DÙNG NƯỚC XẢ. (Tham khảo trang 24, 25)

Giặt (cấp nước có vận hành UFB)



Tiến trình giặt tương tự như chương trình GIẶT THƯỜNG.

Xả xối dạng hoa sen

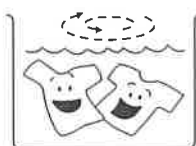


Xả



Quần áo được làm sạch hoàn toàn bằng quá trình xả

cấp nước và vận hành UFB Ngâm và Xả



Nước xả tự động được thêm vào và trong giây lát, quần áo sẽ được ngâm trong nước xả.

Vắt



Tiến trình vắt tương tự như chương trình GIẶT THƯỜNG.

1 Bật **NGUỒN**.

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** sau đó chọn “**XẢ VỚI HƯƠNG THƠM**”.

► Chọn các nút **CHỌN MỨC NƯỚC** theo ý muốn.

4 Ấn nút **KHỞI ĐỘNG**.

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng bột giặt (giá trị tham khảo).

5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

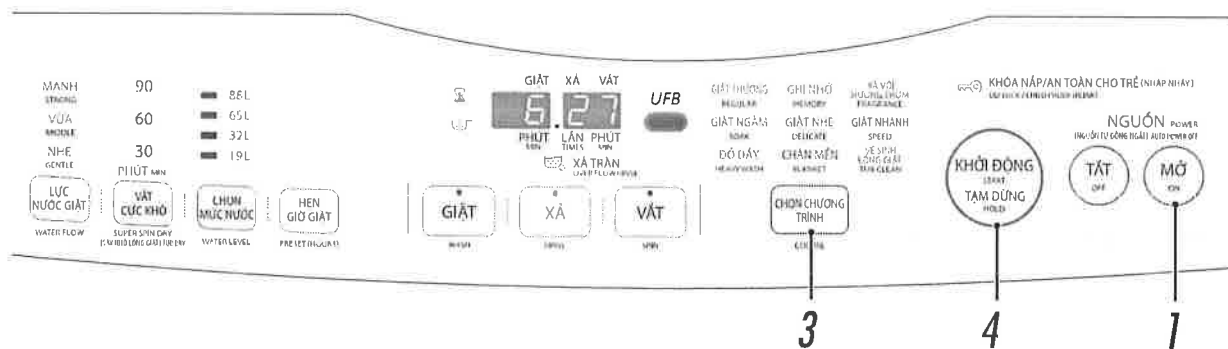
Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vòi và vệ sinh hộp lọc xơ vãi.

Chương trình GIẶT NHANH

Khi bạn giặt đồ ít bẩn như áo sơ mi



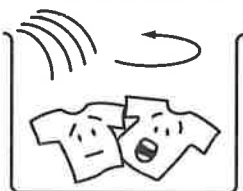
Đặc biệt các quần áo ít bẩn. Giặt với chế độ hiện tại nước bình thường và thời gian giặt ngắn hơn.

- KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC XẢ.

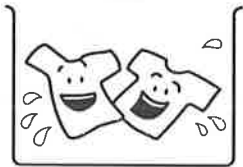
Glật (cấp nước có vận hành UFB)



Xả xối dạng hoa sen



Vắt



Lời khuyên

- Do thời gian vắt ngắn hơn, không nên sử dụng chương trình này khi giặt khăn hay quần áo dày khác.
- Không thể sấy khô bằng khí lạnh và quay tròn liên tục.

■ **Các điểm cần lưu ý khi giặt:**

- Khi cổ và tay áo bị hắt nhiều, hãy bôi một ít nước giặt thông thường lên.
- Để tránh bị nhàn, hãy lấy quần áo ra khỏi lồng giặt ngay sau khi giặt
- Treo quần áo bằng móc treo đủ độ rộng, duỗi ra bằng tay. Sau đó phơi trong bóng râm.

- 1** **Bật NGUỒN**  .

- 2** Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

- 3** Ấn nút  sau đó chọn “GIẬT NHANH”.

► Chọn các nút   theo ý muốn.

- #### 4 Ấn nút

- Mâm giặt bắt đầu quay tròn trước khi xối nước, sau đó máy giặt sẽ cân đồ giặt và hiển thị lượng chất giặt tẩy (giá trị tham khảo).

- 5** Căn cứ trên lượng bột giặt hiển thị, thêm bột giặt vào ngăn đựng bột giặt/chất tẩy, và sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

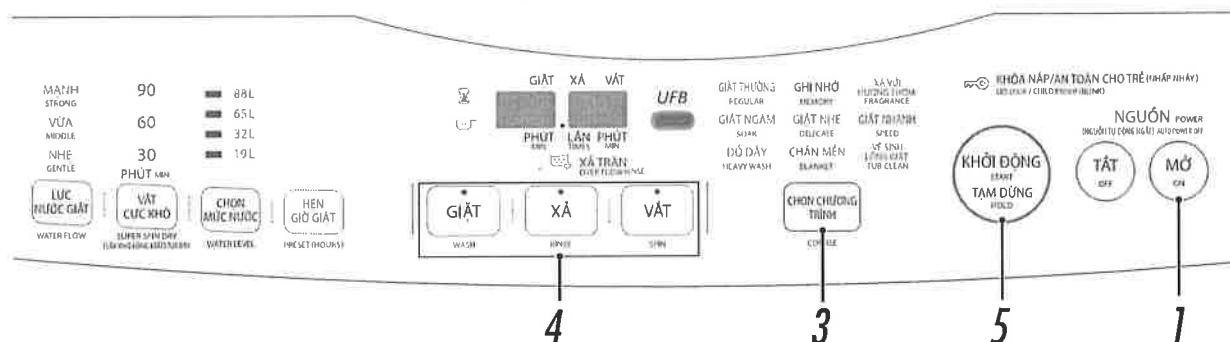
Khi máy giặt xong

Một tiếng “bíp” phát ra cho biết chương trình glát kết thúc.

- Đóng vôi và vệ sinh hộp lọc xơ vải.

Chương trình GHI NHỚ

Chương trình này nhằm thay đổi vận hành cho CHƯƠNG TRÌNH “GIẶT THƯỜNG”, sẽ được lưu trong chương trình “GHI NHỚ”.



1 Bật **NGUỒN** .

2 Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

3 Ấn nút  sau đó chọn “GHI NHỚ”.

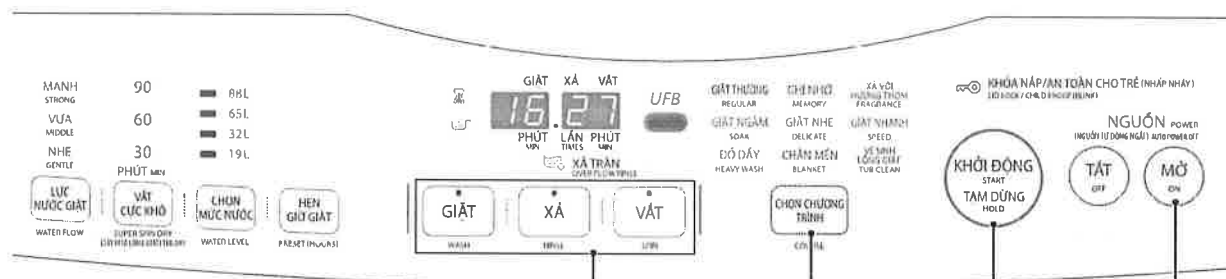
4 Ấn nút    để thay đổi quá trình.
※ Ấn nút  để chọn lực nước giặt.

5 Ấn nút .

6 Căn cứ trên lượng bột giặt hiển thị, thêm bột giặt vào ngăn đựng bột giặt/chất tẩy, và sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Cấp nước và vận hành UFB trong tiến trình giặt.

CHU TRÌNH GIẶT TÙY CHỌN



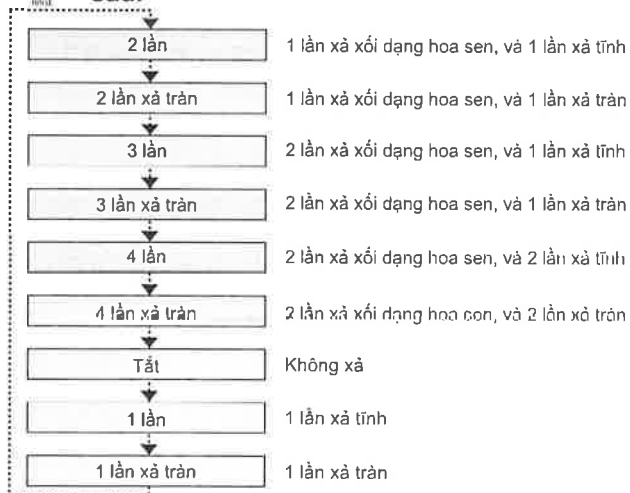
Tùy theo các chương trình giặt khác nhau mà cài đặt có thể khác nhau.



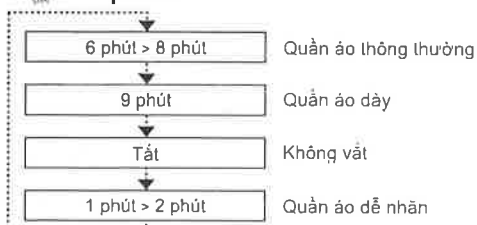
GIẶT Thời gian tối đa là 16 phút, với đơn vị là 1 phút.



XẢ Tần suất xả tối đa là 4 lần, và chọn xả như sau.



VẬT Thời gian tối đa là 9 phút, với đơn vị là 1 phút.



1 Bật **NGUỒN** và cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt.

2 Chọn chương trình.

- Không cần ấn nút nào nếu đèn báo sáng.
- Nếu sử dụng chương trình "GHI NHỚ", hệ thống sẽ lưu lại cài đặt. Khi bật máy lần sau, đèn báo "GHI NHỚ" sẽ sáng.

3 Ấn riêng nút để thay đổi vận hành.

► Chọn các nút theo ý muốn.

4 Ấn nút.

5 Dựa trên lượng chất giặt tẩy hiển thị, hãy thêm chất giặt tẩy vào ngăn đựng chất giặt/ nước giặt tẩy, nước xả, sau đó đóng nắp lại.

- Nếu bạn quên không đóng nắp, lỗi [E21] xuất hiện trong 1 phút.
- Lượng bột giặt và nước xả tham khảo trang 24.

Khi máy giặt xong

Một tiếng "bíp" phát ra cho biết chương trình giặt kết thúc.

- Đóng vòi và vệ sinh hộp lọc xơ vải.

VẮT CỰC KHÔ

Khi muốn sấy khô quần áo hay rút ngắn thời gian phơi.

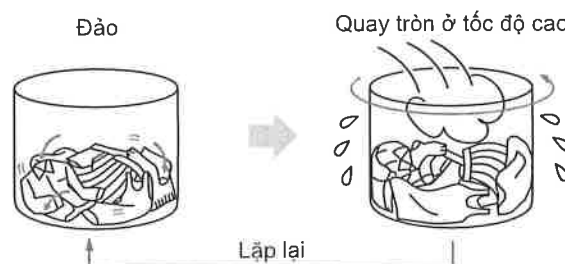
VẮT CỰC KHÔ

Bằng cách cài đặt **VẮT CỰC KHÔ** trong 30 hay 60 phút, nước trong quần áo sẽ bốc hơi, do đó thời gian sấy khô sẽ rút ngắn lại. Ngoài ra, có thể sấy khô quần áo thể thao, sợi hóa học hoặc sợi tổng hợp bằng cách cài đặt **VẮT CỰC KHÔ** trong 90 phút (dưới 6 kg).

- Cảm giác chạm tay khác nhau tùy thuộc vào loại và trọng lượng quần áo, nhiệt độ và độ ẩm phòng. Quần áo sẽ lạnh do quá trình sấy bằng không khí, vì thế khi chạm tay sẽ có cảm giác còn ẩm ướt.

VẮT CỰC KHÔ là gì?

Đây là quá trình xả khí ẩm thông qua lồng giặt/lồng vắt quay tròn ở tốc độ cao, do đó nước trong quần áo sẽ bốc hơi.



■ Các loại quần áo không được dùng chế độ **VẮT CỰC KHÔ**

- Do chế độ **VẮT CỰC KHÔ** cần một khoảng thời gian dài để quay tròn ở tốc độ cao, và để gỡ quần áo 15 phút một lần, nên không sử dụng các đồ sau ở chế độ này:
 - Quần áo dễ mất màu
 - Quần áo dễ nhăn (như áo khoác, hoặc áo bông 100%)
 - Quần áo dễ bị mất dáng
 - Quần áo không thấm nước
 - Mền và chăn

■ Cách sử dụng nút **VẮT CỰC KHÔ**

(Ví dụ) Kết hợp chương trình **GIẶT THƯỜNG** (REGULAR).

- Ấn nút để chọn thời gian xử lý theo trình tự sau hoặc chỉ chọn **VẮT CỰC KHÔ**.
- Hãy ấn nút ít nhất 4 lần, khi chỉ chọn **VẮT CỰC KHÔ**.

	CHƯƠNG TRÌNH	VẮT CỰC KHÔ
1 lần	Chương trình "GIẶT THƯỜNG".	30 phút
2 lần	Chương trình "GIẶT THƯỜNG".	60 phút
3 lần	Chương trình "GIẶT THƯỜNG".	90 phút
4 lần	Không	30 phút
5 lần	Không	60 phút
6 lần	Không	90 phút

CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ (nếu nhà bạn có trẻ nhỏ)

Chế độ AN TOÀN CHO TRẺ

Model này được trang bị chế độ AN TOÀN CHO TRẺ. Sau khi BẬT chế độ này, nắp sẽ khóa lại vì vậy trẻ nhỏ sẽ không thể rơi vào lồng giặt/lồng vắt trong khi giặt hay sấy khô. **Nếu gặp tai nạn như trẻ ngã vào lồng giặt/lồng vắt, hãy thực hiện biện pháp cứu hộ cần thiết ngay lập tức.**

Hãy BẬT chế độ này khi có trẻ nhỏ.

CẢNH BÁO: Hãy để ý tới trẻ nhỏ. Không để nắp máy giặt mở. Không để máy giặt đầy nước. Không để trẻ nhìn vào trong lồng giặt/lồng vắt hay chơi gần máy giặt. Không đặt giá hay hộp v.v gần máy giặt.

CÁCH SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ AN TOÀN CHO TRẺ

Ấn nút  sau đó máy giặt sẽ bắt đầu vận hành, cho bột giặt và nước xả vào theo hướng dẫn sử dụng bột giặt sau đó tuân theo hướng bên dưới đây:

Trong khi nhấn và giữ nút , hãy nhấn nút  lần nữa.

- Một tiếng bip phát ra và đèn báo chế độ AN TOÀN CHO TRẺ sẽ sáng lên.

Khi đặt chế độ AN TOÀN CHO TRẺ, máy sẽ lưu trong bộ nhớ.

Hủy chế độ AN TOÀN CHO TRẺ

Trong khi nhấn và giữ nút , hãy nhấn nút  lần nữa.

- Một tiếng bip phát ra và đèn báo chế độ AN TOÀN CHO TRẺ sẽ tắt.

Có thể hủy chế độ này trong khi máy đang hoạt động.

- Không thể cho thêm bột giặt khi đang ở chế độ an toàn cho trẻ. Khóa nắp được kích hoạt.
- Nếu xảy ra tai nạn khi cố tình đẩy nắp đang khóa ở chế độ an toàn cho trẻ lên. Tiếng bip sẽ phát ra và máy sẽ dừng hoạt động. Sau đó nếu tình trạng này duy trì khoảng 5 giây, máy sẽ phát ra tiếng cảnh báo và xả nước ra.

KHÓA NẮP

Hướng dẫn: Không mở nắp trong khi  đang sáng. (Có thể làm hỏng nắp.)

Trong khi vận hành, nắp sẽ tự động khóa lại.

Khi máy giặt xong, nắp sẽ tự động mở khóa.

Khi muốn hủy khóa nắp

■ Trong khi vận hành

Ấn nút  để tạm dừng hoạt động.

Khi  tắt, có thể mở nắp ra.

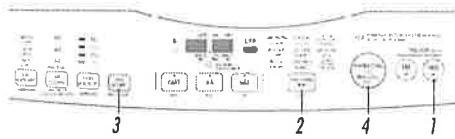
■ Trong khi đang tắt nguồn điện

Bật nguồn. Khi  tắt, có thể mở nắp ra.

(Khi tắt nguồn hay mất điện trong khi đang vận hành, nắp sẽ vẫn ở trạng thái khóa.)

CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ GIẶT

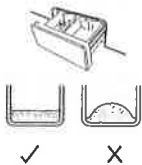
Cách sử dụng chế độ hẹn giờ giặt



- 1 Bật NGUỒN** .
 - Cho đồ giặt vào trong lồng giặt/lồng vắt và chọn chu trình hay mức nước phù hợp. Đặt chu trình giặt tùy chọn.
- 2 Chọn chương trình giặt để hẹn giờ giặt.**
- 3 Ấn nút** .
 - Có thể thay đổi thời gian hiển thị trên màn hình từ 2 đến 24 tiếng bằng cách tăng 1 giờ sau mỗi lần ấn nút.
- 4 Ấn nút** .
 - Kiểm tra xem có đang bật vòi nước không.
- 5 Cho bột giặt theo hướng dẫn và sau đó đóng nắp máy giặt lại.**

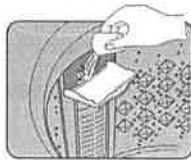
BỘT GIẶT

Kéo ngăn đựng chất giặt tẩy ra, sau đó cho chất giặt tẩy rải đều vào trong ngăn. Đóng ngăn lại.



NƯỚC GIẶT

Đổ nước giặt vào trong ngăn chất tẩy.



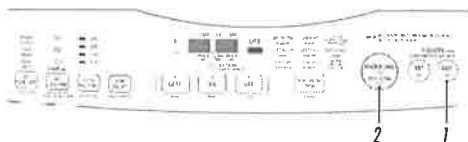
XÁC NHẬN THỜI GIAN HẸN GIỜ

- Hiện thị thời gian hẹn giờ khi ấn nút .
- Thời gian hoàn thành khi hẹn giờ và thời gian thực tế có thể chênh lệch nhau là do áp lực nước và điều kiện xả.

HỦY CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ

- Ấn nút NGUỒN khi muốn hủy chế độ hẹn giờ giặt.
- Nếu muốn thay đổi thời gian hẹn giờ giặt sau khi chế độ hẹn giờ đã bắt đầu, hãy ấn nút NGUỒN sau đó ấn nút NGUỒN và đặt lại thời gian hẹn giờ mới.

CHỨC NĂNG KHÔI PHỤC (KHÔI PHỤC DO MẮT ĐIỆN)



Nếu bị mất điện trong khi đang vận hành, máy giặt sẽ lưu tiến trình giặt còn lại. Sau khi có điện trở lại, có thể khôi phục lại tiến trình.

- 1 Bật NGUỒN** .
 - Đèn báo tiến trình và quá trình giặt còn lại sẽ nhấp nháy, và một tiếng bip sẽ phát ra trong 5 giây.
- 2 Ấn nút** .

LƯU Ý

 - Đối với "CHẾ ĐỘ HẸN GIỜ GIẶT", nếu bị mất điện trước khi máy bắt đầu vận hành, máy sẽ hủy thời gian hẹn giờ. Do vậy, phải cài lại thời gian hẹn giờ.
 - Ấn nút để hủy tiến trình giặt còn lại.

CHẾ ĐỘ TÙY CHỌN

Nếu thấy lượng nước quá ít hay quá nhiều

Mức nước được cài đặt tự động cho phù hợp với lượng đồ giặt. Nếu thấy lượng nước quá ít hay quá nhiều, có thể điều chỉnh bằng cách sau.

Chỉ báo mức nước của AW-DUJ1300GV

- ☐ 86L
- ☐ 65L
- ☐ 32L
- ☐ 19L

Nếu thấy lượng nước quá nhiều.

Nếu thấy lượng nước quá ít.

Bật NGUỒN và nhấn nút .

Điều chỉnh bằng cách ấn .

Ấn hai lần. (Giảm khoảng 10 lít) Ấn một lần. (Giảm khoảng 5 lít)

- | | |
|---|---|
| ☐ 88L | ☐ 88L |
| ☐ 65L | ☐ 65L |
| ☐ 32L | ☒ 32L |
| ☒ 19L | ☐ 19L |

Điều chỉnh bằng cách ấn .

Ấn một lần. (Tăng khoảng 5 lít) Ấn hai lần. (Tăng khoảng 10 lít)

- | | |
|---|---|
| ☐ 88L | ☒ 88L |
| ☒ 65L | ☐ 65L |
| ☐ 32L | ☐ 32L |
| ☐ 19L | ☐ 19L |

Bật NGUỒN . (Điều chỉnh xong)

* Một khi cài đặt, máy sẽ lưu vào bộ nhớ. Không cần cài lại đặt mỗi khi giặt đồ.

Nếu muốn tắt tiếng bip

- Có thể tắt tiếng bip bằng cách



Trong khi nhấn



Ấn

- Trong khi nhấn nút . Hãy nhấn nút .

Sau 3 tiếng bip, còi báo hiệu kết thúc sẽ mất tác dụng.

- Làm theo hướng dẫn này khi muốn cài đặt lại tiếng bip.

* Sau khi cài đặt tiếng bip, máy giặt sẽ lưu lại vào bộ nhớ. Vì vậy sẽ không cần phải cài lại tiếng bip mỗi lần.

Nếu muốn trở lại cài đặt ban đầu



Trong khi nhấn



Ấn

- Ấn và giữ . Sau đó ấn nút .

• Sẽ nghe thấy ba tiếng bip và cài đặt hiện tại sẽ được xóa khoảng 5 giây sau đó.

- Ấn nút .

• Toàn bộ cài đặt sẽ được khôi phục về cài đặt ban đầu. (Cài đặt mặc định)

Nếu muốn thay đổi chế độ xả xối dạng sen sang xả tĩnh



Ấn



Ấn và giữ (3 Giây)

Lưu ý: Theo hướng dẫn này, thay đổi chế độ xả xối dạng sen sang xả tĩnh chỉ áp dụng cho mực nước từ 49 lít trở lên, (hay công suất định mức từ 2 kg trở lên)

- Ấn nút để bật máy giặt.

- Ấn nút và giữ trong khoảng 3 giây. Một tiếng bip sẽ phát ra và quá trình sẽ được cài đặt trong 5 giây. Sau đó, ấn nút để tắt máy giặt.

• Thực hiện theo chỉ dẫn này cho chế độ xả xối dạng hoa sen, một tiếng bip sẽ phát ra.

• Sau khi cài đặt, máy giặt sẽ lưu lại vào bộ nhớ. Vì vậy sẽ không cần phải cài lại mỗi lần.

LƯỢNG BỘT GIẶT KHUYẾN NGHỊ

■ Giá trị lượng bột giặt tham khảo

Công suất định mức (kg)	Cài đặt mức nước thủ công		Hiện thị lượng bột giặt (muỗng)	Bột giặt (loại thông thường)		Nước xả vải	
	AW-DUJ1400GV	AW-DUJ1300GV		Bột giặt	Nước giặt	Loại thông thường	Loại đậm đặc
13 kg }	88 L	86 L	1,6	Xấp xỉ 59mL	Xấp xỉ 59mL	Xấp xỉ 87mL	Xấp xỉ 29mL
9 kg }	65 L	65 L	1,1	Xấp xỉ 41g	Xấp xỉ 41mL	Xấp xỉ 74mL	Xấp xỉ 25mL
6 kg }			0,9	Xấp xỉ 33g	Xấp xỉ 33mL	Xấp xỉ 60mL	Xấp xỉ 20mL
2 kg }	32 L	32 L	0,5	Xấp xỉ 30g	Xấp xỉ 30mL	Xấp xỉ 54mL	Xấp xỉ 18mL
0,5 kg }	19 L	19 L	0,4	Xấp xỉ 11g	Xấp xỉ 11mL	Xấp xỉ 20mL	Xấp xỉ 7mL
Chăn mền				---	Xấp xỉ 48mL	Xấp xỉ 87mL	Xấp xỉ 29mL

- Lượng bột giặt (giá trị tham khảo) cho chương trình "GIẶT THƯỜNG", "GIẶT NGÂM", "ĐỒ DÀY", "GHI NHÓ", "GIẶT NHẸ", "CHĂN MỀN", và "XẢ VỚI HƯƠNG THƠM" được hiển thị trên cơ sở mức nước 55 lít và 1 muỗng đơn vị đo. Ngoài ra, tham khảo thêm hướng dẫn sử dụng lượng bột giặt.
- Bột giặt bao gồm chất giặt tẩy tổng hợp và bột xả phòng. In dấu được làm từ dầu tự nhiên. Xác nhận nhãn bột giặt.
- Lượng chất giặt/ tẩy thay đổi tùy theo loại, nhãn hiệu.
- Không sử dụng nước xả trong chương trình "GIẶT NHANH".

Lời khuyên

- Không cho quá nhiều bột giặt. (Tham khảo bảng trên để cho bột giặt theo trọng lượng quần áo.) Quá nhiều bột giặt sẽ tạo ra quá nhiều bọt, có thể gây ướt sàn và gây tai nạn.
- Tránh làm văng chất giặt/ tẩy lên nắp hay bảng điều khiển. Nếu có, hãy lau sạch ngay.
- Loại nước xả vải đậm đặc có thể quá đặc, hãy pha loãng. Tham khảo phương pháp ở trang 25.

HƯỚNG DẪN GIẶT ĐỒ

Sử dụng bột giặt và chất tẩy

Tham khảo hướng dẫn sử dụng bột giặt và chất tẩy để biết lượng và phương pháp trước khi sử dụng.

Nước giặt

- Thêm vào ngăn đựng bột giặt / chất tẩy
- Khi thường xuyên sử dụng nước giặt, thực hiện "VỆ SINH LỒNG GIẶT" đều đặn để loại bỏ khí xả phòng xuất hiện thường xuyên.



Nước tẩy

- Pha loãng nước tẩy với 3 lần nước trước khi cho vào ngăn chứa nước giặt/ tẩy hay ngăn chứa nước tẩy.
- Không cho nước tẩy trực tiếp vào lồng hoặc đổ trực tiếp lên quần áo. Nếu không có thể làm mất màu hoặc hỏng quần áo.
- Trong khi đang sử dụng chế độ HẸN GIỜ GIẶT, cho bột giặt vào trước khi cho nước tẩy.

Bột giặt/chất tẩy

- Thêm vào ngăn đựng bột giặt / chất tẩy
- Đối với chế độ "HẸN GIỜ GIẶT", cho bột giặt vào ngăn nước xả/bột giặt (Hẹn giờ giặt) (tham khảo trang 22).



• Khi thay đổi vị trí ngăn đựng

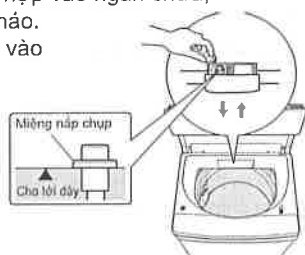
- Bật máy và mở nắp máy giặt, sau đó cài đặt chế độ chỉ vắt và khởi động. Khi lỗi "E21" hiển thị, xoay lồng giặt/lồng vắt bằng tay về vị trí phù hợp để cho bột giặt và chất tẩy vào. Tắt hệ thống.

Sử dụng nước xả

Tham khảo hướng dẫn sử dụng nước xả để biết lượng và phương pháp trước khi sử dụng.

Khi máy đang hoạt động, hãy ấn  trước khi cho nước xả vào.

- Cho lượng nước xả phù hợp vào ngăn chứa, trên cơ sở giá trị tham khảo. Nước xả sẽ tự động cho vào lồng giặt ở lần xả cuối.
- Giữ chắc ngăn đựng nước xả.



Lời khuyên

- Ấn ngăn đựng nước xả vào đúng vị trí. Không để mực hóa chất cao hơn miệng nắp hộp. Nếu không, quá nhiều nước xả sẽ bị tràn trong khi giặt.
- Không để nước xả vào trong ngăn đựng quá lâu, làm vậy có thể làm nước xả đông cứng.
- Tránh phun hóa chất lên trên bảng điều khiển, nếu có, lau sạch ngay.
- Không mở ngăn đựng trong khi đang xả & xối nước, nếu không nước có thể phun ra ngoài.

- Do cấu trúc ống xi-phông, một vài chất lỏng có thể lưu lại bên trong ngăn đựng, điều này là bình thường.
- Chất lỏng đậm đặc có thể quá đặc khi cho vào. Pha loãng theo tỷ lệ 1:1 trước khi cho vào.



Khi nào là thời điểm tốt nhất để cho nước xả vào?



- Cho nước xả vào ngăn chứa trước khi kết thúc tiến trình giặt. Nước xả sẽ tự động cho vào lồng trong suốt tiến trình ngâm và xả cuối.

LẮP ĐẶT

Chọn vị trí lắp đặt

Lắp đặt máy giặt ở nơi bằng phẳng, ổn định.

- Khi đặt máy giặt ở nơi không bằng phẳng sẽ gây nguy hiểm vì máy có thể bị dịch chuyển trong khi rung lắc.
- Máy sẽ phát ra nhiều âm thanh khi rung lắc trong khi sử dụng.



Tránh để máy giặt tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.

- Các bộ phận nhựa có thể bị biến dạng hay mất màu.



Tránh để máy giặt ở nơi có thể bị đóng đông khi trời lạnh.



Khi dịch chuyển máy giặt, giữ tay cầm bên thân.

Có các bộ phận chuyển động, bộ phận điện và tấm thép có thể gây điện giật và bị thương.

- Không dùng tay chạm vào đáy vỏ máy.
- Không dùng tay nâng đáy vỏ máy lên.



Để một khoảng ít nhất 5 cm tính từ cạnh bên và mặt sau của máy tới vật thể dọc gần nhất.

- Khi đặt quá gần tường hay các vật khác, máy rung trong khi vận hành có thể khiến các vật này bị lắc.



Khi phủ máy giặt.

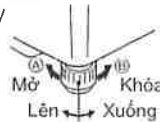
Không sử dụng tấm phủ bằng nhựa vinyl cloric. Đôi khi làm hư hỏng các bộ phận nhựa và mặt sơn. Khi sử dụng tấm phủ bằng nhựa vinyl cloric, đặt miếng vải giữa máy và tấm phủ.

Cân bằng máy giặt

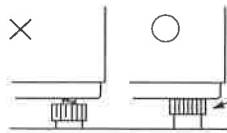
Khi nâng máy lên điều chỉnh chân, hãy đỡ phần phía trên của máy. Không đỡ phần đáy máy.

1 Điều chỉnh chân để máy không dịch chuyển.

Lưu ý: Sau khi điều chỉnh, khóa đai ốc chân máy bằng cách xoay theo chiều mũi tên. Đảm bảo rằng phần đáy phía trước thân máy không chạm sàn. Nếu nó chạm sàn, có thể gây ra rung động và tiếng ồn bất thường.



Chân điều chỉnh chiều cao

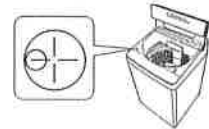


Siết chặt các đai ốc của chân điều chỉnh và khóa lại.

3 Tùy thuộc vào vị trí bọt khí trên chỉ báo cân bằng, hãy xoay chân điều chỉnh.

- Xoay chân điều chỉnh để thay đổi chiều cao.

(Ví dụ) Máy giặt nghiêng về phía bên phải.



4 Giữ theo đường chéo máy giặt và đảm bảo rằng máy giặt không bị nghiêng.

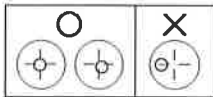
- Cho dù thực tế bóng vẫn nằm bên trong vòng tròn nhưng máy giặt vẫn có thể bị nghiêng. Do đó sẽ thấy máy lắc mạnh hơn hoặc phát ra tiếng ồn bất bình thường. Điều chỉnh lại trong trường hợp máy bị nghiêng.



2 Kiểm tra vị trí của bóng khí trong chỉ báo mức bằng sàn.

- Nếu bọt khí không nằm trong ngưỡng cho phép, hãy điều chỉnh độ cao bằng cách xoay chân.

Lưu ý: Kiểm tra chỉ báo mức bằng sàn trực tiếp từ phía trên.



Điểm tiêu chuẩn.

Bóng

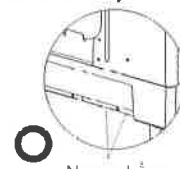
Lắp nắp vỏ máy

1 Đưa nắp vỏ máy vào chân để máy giặt từ mặt sau.

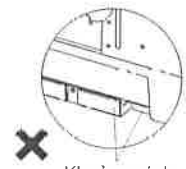


2 Đẩy nắp vỏ máy vào chân để cho tới khi khóa hoàn toàn.

- Kiểm tra xem nắp vỏ sau khi đã khóa hoàn toàn có ngang bằng với chân để hay không.



Ngang bằng



Khoảng cách

LẮP ĐẶT

Lắp đặt nối đất

- Đảm bảo nối đất máy giặt khi lắp đặt. Khi nối hay ngắt dây nối đất, trước tiên tháo phích cắm điện ra khỏi ổ AC.
 - Trong trường hợp máy có hai dây dẫn, nối dây nối đất tới nền thích hợp trước khi cắm dây điện vào ổ điện.
 - Trong trường hợp dây 3 lõi chốt nối đất trong phích cắm phải nối vào đúng điểm trên ổ điện.
- Không nối dây nối đất trong bất kỳ trường hợp nào ở những nơi dưới đây:
- Không nối đất với ống dẫn khí gas. Có thể gây hỏa hoạn hay cháy nổ.
 - Không nối đất với đường dây điện thoại hay cột thu lôi. Có thể gây nguy hiểm khi có giông bão hay sấm chớp. Cũng như vậy, vì ống nước thường làm bằng nhựa, nên không đặt dây nối đất cạnh chúng.

Dây dẹt hai lõi

Khi sử dụng đầu nối đất trên cổng ra AC:

Đảm bảo rằng dây nối đất được nối chặt với cổng nối đất.

- Nên sử dụng cọc nối đất có sẵn. Cọc nối đất nên đặt ở nơi ẩm ướt nhất có thể.

Dây dẹt ba lõi

CẢNH BÁO THIẾT BỊ NÀY PHẢI ĐƯỢC NỐI ĐẤT.

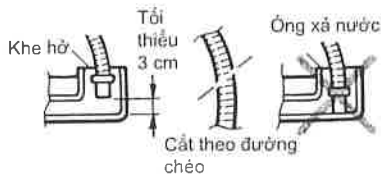
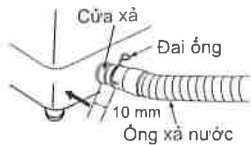
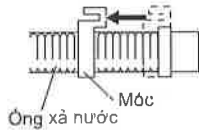
Do màu sắc lõi dây dẫn chính của thiết bị có thể không giống với màu sắc quy ước ở cổng phích cắm, vui lòng làm theo quy trình dưới đây.

- Dây màu xanh lá cây và vàng phải nối với cổng phích cắm ký hiệu bằng chữ E hay bằng biểu tượng nối đất hay màu xanh lá cây hay xanh lá cây và vàng.
- Dây màu xanh nước biển phải nối với cổng có ký hiệu bằng chữ N hay màu đen.
- Dây màu nâu phải nối với cổng có ký hiệu bằng chữ L hay màu đỏ.

Lắp đặt ống thoát nước

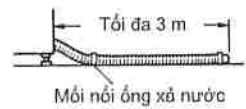
Di chuyển móc

- Khi đặt ống thoát nước vào trong bồn giặt hay lên trên ống thoát nước, móc có thể di chuyển được để tạo thuận lợi cho việc lắp đặt.
 - Khi móc móc ống vào rãnh trên thân máy giặt, dịch chuyển móc trở lại vị trí ban đầu.
 - Đặt ống xả nước vào sâu bên trong nhất có thể, sau đó sử dụng đai ống phụ kiện để siết chặt lại.
 - Siết chặt ống. Nếu không siết chặt ống có thể gây rò rỉ.
 - Khoảng cách đai ống khóa tới vỏ máy là khoảng 10 mm như hình vẽ.
 - Khi gắn ống xả nước vào bồn giặt, v.v, hãy để một khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt liền kề, hay cắt ống theo đường chéo để đảm bảo thoát nước tốt.
- ※ Để đầu phẳng của ống tiếp xúc với mặt phẳng của máy giặt sẽ làm cản trở quá trình thoát nước.



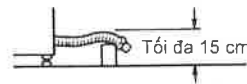
Kéo giãn ống xả nước

- Chú ý tới độ cao ống xả nước và các vật mà ống chạy qua. Nếu ống xả nước quá cao, có thể không xả nước tốt được.
- Độ dài ống xả nước có thể giãn tới 3 m nếu được đặt trên cùng một mặt phẳng.
- Nếu muốn kéo giãn, hãy kiểm tra có rò rỉ nước không.

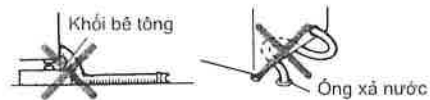


Thận trọng:

- Nếu đầu vào và ống xả nước được đặt cao, máy giặt có thể không xả nước được.



- Cẩn thận không chà xát hay gấp ống thoát nước. Không để ống bên dưới máy giặt vì có thể làm hư ống thoát nước.



LẮP ĐẶT

Gắn ống cấp nước với vòi

Nếu gắn đầy ống cấp nước, có thể gây rò rỉ nước.

Hình dạng vòi Vòi gắn tường là tốt nhất.

Hình dạng vòi gắn tường



Vòi hình vuông



Vòi có thể di chuyển



Vòi đa năng



Khoảng cách cần thiết tối thiểu là 1,6 cm

Thận trọng

- Phải sử dụng ống cấp mới kèm theo sản phẩm, không sử dụng lại ống cấp cũ.
- Nếu không có vòi nước phù hợp, liên hệ với đại lý.
- Không nối với nguồn nước nóng.
- Để có thể cung cấp nguồn nước thường xuyên cho máy giặt, nên sử dụng ống nước nhánh (bản riêng).

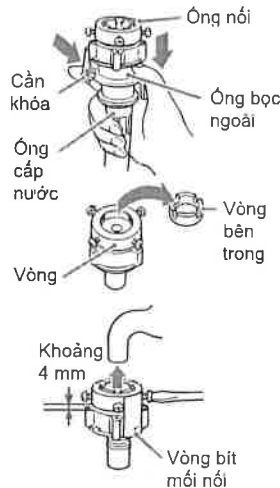
Ống nước nhánh



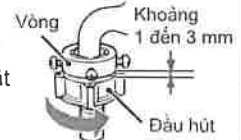
Ống nối

Gắn ống nối

- Đẩy cần khóa ống cấp nước. Kéo ống bọc xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt ống nối.
- Kiểm tra đường kính vòi nước. Khi miệng vòi rộng, rời vít và tháo vòng bên trong ra để dễ dàng gắn vào.
- Nới 4 vít của ống nối, đẩy ống nối về phía vòi nước.
- Siết chặt đều bốn vít quanh vòi. Lúc này kiểm tra khoảng cách giữa đầu hút và vòng là khoảng 4 mm.



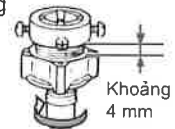
- Tháo vòng bít ra khỏi ống nối và xoay theo hướng mũi tên về hướng đầu hút để thắt chặt.



- Kiểm tra khoảng cách giữa đầu hút và vòng là khoảng 1 tới 3 mm.
 - Nếu khoảng cách rộng, có thể gây rò rỉ nước.
 - Nếu rò rỉ nước trong khi vận hành, siết chặt đầu hút hơn nữa.

Thận trọng

- Nếu gắn ống nối lại do di chuyển nhà v.v, nới lỏng khoảng cách giữa đầu hút và vòng khoảng 4 mm. Sau đó gắn theo phương pháp nêu trên. Chúng có thể chống rò rỉ nước.



Nối ống cấp nước

- Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó đặt ống cấp nước vào.
- Tách ống bọc ngoài ra cho tới khi nghe thấy tiếng cách, sau đó đẩy lên.
- Kiểm tra để đảm bảo rằng cần khóa được treo trên đầu hút. Tiếp đến, kéo ống cấp nước xuống để đảm bảo rằng ống cấp nước không bị rời ra.



- Siết chặt đai ốc ống ở đầu ống cấp nước vào van cấp nước.



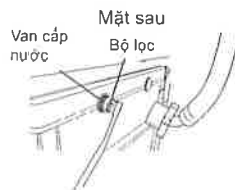
Thận trọng:

- Bật nước để kiểm tra xem ống cấp nước có được lắp đúng cách không và có bị rò rỉ không. Nếu có rò rỉ, nối lại từ đầu.
- Nếu tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể phun ra. Tham khảo phần sau "Tháo ống cấp nước".

Nếu có vấn đề khi cấp nước

Van cấp nước có thể bị tắc do bụi bẩn.

- Tháo ống cấp nước ra và dùng cọ để lau chùi bộ lọc van.
- Nếu tháo ống cấp nước sau khi đã cấp nước, nước có thể vang ra. Do đó, theo các bước bên dưới.



Tháo ống cấp nước

- Tắt vòi nước.
- Ấn nút (M) để bật máy giặt.
- Ấn nút (M) một lần sau đó ấn nút (M) và đợi một vài phút.
- Ấn nút (M), sau đó nới lỏng ốc ống xả để tháo ống cấp nước.
- Tháo bộ lọc van ra khỏi van nạp nước rồi lau chùi.
- Đề bộ lọc van trở lại van cấp nước sau khi đã lau chùi.



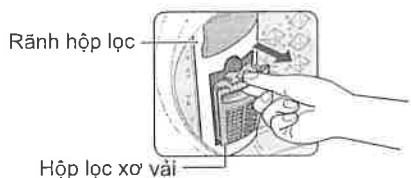
BẢO DƯỠNG

HỘP LỌC XƠ VẢI KÉP

Lau chùi lưới xơ vải sau khi giặt xong.

Cách tháo

Giữ mặt trên hộp lọc xơ vải, và vừa đẩy xuống vừa kéo lên cùng lúc.



Hộp lọc xơ vải

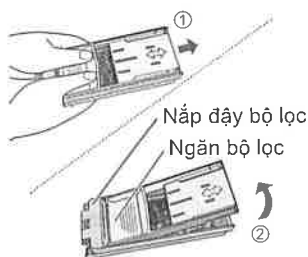
Cách lắp vào

Giữ cạnh trên cùng của ngăn bộ lọc. Đặt cạnh dưới ngăn bộ lọc vào trong khay bộ lọc, và sau đó đẩy cho tới khi nghe thấy tiếng cách.



Cách tháo

Lật bộ lọc lại, và sau đó trượt ngăn đựng bộ lọc theo hướng mũi tên trong hình bên dưới (①) để tháo ra (②). Lau chùi bên trong nắp bộ lọc và ngăn bộ lọc.



※ Khi khó tháo ngăn đựng bộ lọc do vướng lưới xơ, làm ẩm ngăn đựng bằng nước để làm mềm lưới xơ.



Nắp đựng bộ lọc

Cách lắp vào

① Đặt ngăn bộ lọc vào nắp bộ lọc như bên dưới đây.
② Ấn ngăn nắp bộ lọc xuống cho tới khi nghe thấy tiếng cách.

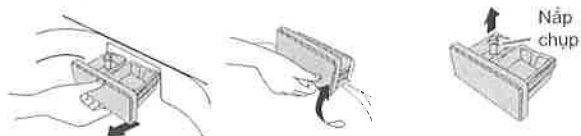


Ngăn đựng nước xả/bột giặt

Tháo ngăn đựng ra lau chùi. Ngoài ra, loại bỏ bụi bẩn trong van cấp nước.

Tháo ngăn đựng

1 Qui trình tháo;
Kéo ngăn đựng nước xả/bột giặt về phía bạn, sau đó nâng lên để tháo ra.

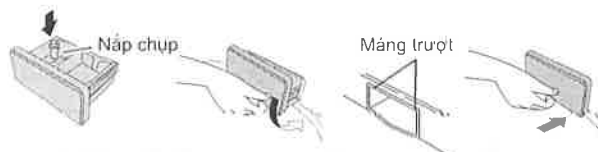


2 Tháo nắp chụp ngăn đựng nước xả/bột giặt.

3 Lau chùi ngăn đựng bằng nước. Lau ngăn đựng bằng vải ướt.

Quy trình gắn lại

1 Gắn nắp chụp ngăn đựng vào, nếu máy giặt vận hành mà không có nắp chụp, nước xả sẽ không chảy vào lồng.
2 Nâng ngăn đựng nghiêng theo cách giống như khi tháo ra, và đẩy sâu dọc theo máng trượt.



BẢO DƯỠNG

Rửa thân máy, bảng điều khiển và nắp kính

Lau chùi bằng miếng vải mềm. Khi có vết bẩn cứng đầu, dùng miếng vải thấm chất tẩy rửa nhà bếp để lau.

Ngoài chất tẩy rửa nhà bếp, **KHÔNG** sử dụng chất làm sạch hóa học, chất benzene, chất pha loãng, chất tẩy rửa tổng hợp để lau đồ đạc trong gia đình hay nội thất. Làm vậy sẽ gây mất màu, trầy xước và hư hỏng.

Để tránh làm hư hỏng và lỗi

Khi bột giặt, nước xả, thuốc làm tóc, v.v dính vào các bộ phận nhựa như bảng điều khiển hay nắp máy giặt, lau ngay bằng vải ẩm. Các bộ phận này có thể bị nứt vỡ nếu không lau chùi.

* Đặc biệt nếu nước giặt đậm đặc dính vào các bộ phận nhựa, có thể gây vỡ vì thế hãy cẩn thận.

Chú ý

- Không để nước giặt, keo xịt, thuốc làm tóc hay đẩy các vật sắc vào khu vực bảng điều khiển hay khóa nắp. Làm vậy có thể gây hỏng các bộ phận.
- Tắm phủ bằng nhựa vinyl chloride có thể gây hư hỏng bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Nếu sử dụng tắm phủ, đặt một miếng vải lên nóc máy giặt trước khi phủ.
- Lau nắp kính bằng vải mềm. Không sử dụng chất tẩy rửa hóa học hay nước lau kính vì có thể làm rỉ sét hay hư hỏng bộ phận bên ngoài.

Nếu lồng inox rỉ sét do các tác nhân bên ngoài

■ Rỉ sét

Lau chùi rỉ sét bằng miếng bọt biển hay vải mềm thấm kem tẩy rửa.

* Không sử dụng bàn chải kim loại vì có thể làm trầy xước và để rỉ sét thân máy.

Lồng inox thường ngăn rỉ sét.

Tuy nhiên, vẫn có thể bị rỉ sét. Tuân theo khuyến nghị dưới đây để ngăn rỉ sét.



Khuyến nghị

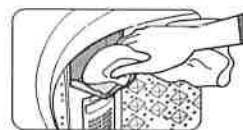
- Không để các vật kim loại vào trong máy, ví dụ kẹp tóc.
- Sau khi cắt nước, nước rỉ sét có thể bị loang ra. Việc này có thể gây tích tụ rỉ sét bên trong máy giặt. Sử dụng nước sạch lau lại lần nữa.

Ngăn đọng bột giặt/chất tẩy kếp

Lau hoặc rửa sạch bột giặt còn sót lại.

Nếu khó loại bỏ bột giặt còn sót lại, sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”.

- Trước khi cho bột giặt hay chất tẩy vào trong ngăn đựng bột giặt/chất tẩy, tháo nước trong ống cấp nước. Nếu vẫn còn nước, bột giặt sẽ bị cứng và bám lại.



Trong trường hợp nước cung cấp bị đóng băng

Xả toàn bộ nước ra khỏi lồng, ống xả nước và ống cấp nước sau khi sử dụng máy.

Nếu nước bị đóng băng

- 1 Tháo ống cấp nước và xả nước ấm vào (dưới 40°C).
- 2 Cho nước ấm (dưới 40°C) vào lồng cho tới khi ngập mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xem có thể dùng tay quay mâm giặt chưa.



BẢO DƯỠNG

Vệ sinh lồng giặt

Chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

Vết bẩn trên quần áo hay nước thải trong lồng giặt sẽ gây ra mùi hay vấn đề về xả nước. Vết bẩn trong quá trình giặt sẽ làm bẩn đồ. Để ngăn ngừa tình trạng này, hãy chạy chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN) mỗi tháng 1 lần. Hoặc trường hợp quần áo bám bẩn nhờn, hãy chạy chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN) để loại bỏ bẩn nhờn khỏi lồng giặt.

Quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

(Ví dụ: 85 phút của chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”)

Cấp nước/Quay (※1)	khoảng 25 phút
Giặt ngâm (※3)	khoảng 20 phút
Giặt	khoảng 5 phút
Xả nước/Vắt (※2)	khoảng 4 phút
Cấp nước/Quay (※1)	khoảng 25 phút
Xả	khoảng 3 phút
Xả nước và vắt (※2)	khoảng 4 phút

- ※ 1 Mâm xả sẽ quay sau khi mức nước tăng dần dần.
- ※ 2 Thời gian xả nước và vắt phụ thuộc vào điều kiện xả và điều kiện cấp nước.
- ※ 3 Thời gian cài đặt giặt ngâm phụ thuộc vào chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT. (85 phút, 3 giờ, 12 giờ)

- Không sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” liên tục.

1 Bật NGUỒN

2 Ấn nút để chọn “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

- Thời gian cài đặt yêu cầu là 85 phút, 3 giờ, 12 giờ.

3 Ấn nút

4 Khi mâm giặt bắt đầu quay, thêm vào khoảng 300 ml Chlorine - một loại nước tẩy để làm sạch lồng giặt.

- Cho vào lúc mới lấy nước.
- Không đặt quần áo vào trong lồng trong khi đang ở chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”.

5 Đóng nắp.

Kết thúc quá trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

- Sẽ nghe thấy tiếng bíp khi quá trình này kết thúc.

■ Khi muốn sấy khô lồng giặt/lồng vắt.

Chương trình SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Vận hành chức năng “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT” sau khi giặt đồ xong để ngăn ngừa nấm mốc bằng cách loại bỏ hơi ẩm bên trong lồng giặt. Hãy vận hành chức năng này mỗi tuần 1 lần.

- ※ Không cho quần áo vào trong khi đang chạy chương trình này.

Lời khuyên

- Nấm mốc trong lồng giặt/lồng vắt xuất hiện tùy thuộc vào môi trường.
- Một khi nấm mốc xuất hiện, không thể loại bỏ bằng chức năng “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT”. Do đó nên vận hành chức năng “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT” và “VỆ SINH LỒNG GIẶT” định kỳ.

1 Bật nguồn và ấn 4 lần để chọn “SẤY KHÔ LỒNG GIẶT”.

2 Đóng nắp và ấn nút

- Quay tròn ở tốc độ cao khoảng 30 phút có thể làm khô lồng giặt/lồng vắt thông qua lấy không khí và quay tròn mâm giặt.

TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Những điều sau không phải là lỗi vận hành.

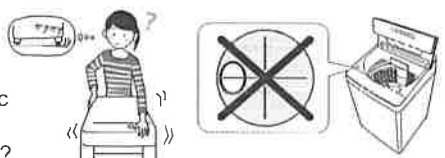
Xảy ra	Tình trạng	Kiểm tra
Trong khi vận hành	Nước tràn ra ngoài ống xả khi sử dụng máy lần đầu.	Nước có thể vẫn còn trong máy do chạy thử tại nhà máy.
	Lồng giặt/lồng vắt và mâm giặt không chạy ngay lập tức.	Hệ thống li hợp đang bật.
Giặt	Mâm giặt quay tròn trước và trong khi xối nước.	- Trước khi xối nước → Kiểm tra trọng lượng quần áo. - Trong khi xối nước → Hòa tan bột giặt.
	Còi báo và xả nước.	Khi cài chế độ bảo vệ trẻ em, điều này sẽ xảy ra khi mở nắp máy.
	Tiếng bip kêu lên và bột giặt bị thái ra.	Khi cài đặt chế độ an toàn cho trẻ, điều này sẽ xảy ra nếu nắp máy giặt đang để mở.
	Mức nước không phù hợp với trọng lượng thực tế của quần áo.	Mức nước phụ thuộc vào trọng lượng quần áo. Nhiều quần áo sợi hóa học hay cho thêm quần áo đã ngâm nước vào thì cảm biến sẽ coi là vật nặng. Nếu mức nước không phù hợp, điều chỉnh theo trọng lượng thực tế của quần áo. Nếu mức nước luôn ít hay nhiều hơn lượng phù hợp một chút, có thể điều chỉnh cài đặt tự động.
Xả	Nước cho lần xả cuối trông hơi đục.	Nước đục là do chất zeolite chủ yếu có trong bột giặt. Trong trường hợp này, tăng tần suất xả hay chuyển từ chế độ xả xối dạng hoa sen sang xả tĩnh.
	Nước không được cấp sau khi bắt đầu chu trình xả.	Khi không có nước trong lồng giặt, chu trình xả sẽ bắt đầu vắt để loại bỏ nước hoặc chất giặt tẩy ra khỏi quần áo. Nước sẽ được cấp lại sau khi vắt. (Nếu có nước trong lồng giặt, nước sẽ được xả).
	Xả tĩnh dù đã cài chế độ xả xối dạng hoa sen.	- Khi mức nước thấp hơn 32 lít, xả phun sẽ tự động chuyển sang xả tĩnh. - Xả tĩnh khi quần áo dồn về một bên lồng trong khi đang vắt hay trước khi vắt.
Vắt	Nước không hết hoàn toàn sau khi vắt.	- Hiệu quả vắt thay đổi tùy theo loại đồ. - Nếu cần vắt lâu hơn, hãy vận hành tính năng "VẮT CỰC KHÔ" trong 30, 60 hay 90 phút.
	Không bắt đầu vắt. Không thể bật công tắc nguồn.	Có một khoảng thời gian tạm ngừng vì lý do an toàn nếu khởi động lại ngay sau khi dừng.
	Nước cấp đột ngột hoặc máy tiến hành xả tĩnh trong khi đang vắt. Thời gian giặt hiển thị dài hơn.	Khi quần áo mất cân bằng, cảm biến sẽ phát hiện và tự điều chỉnh. Nước cấp vào đầy lồng. Chu trình vắt lặp lại sau khi đã trải đều quần áo. ※ Nếu vẫn không tự điều chỉnh được, lỗi "E3" hiển thị cùng lúc với còi báo.

TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Xảy ra	Tình trạng	Kiểm tra
Nội dung khác	Thời gian còn lại xuất hiện thay đổi trong suốt quá trình vận hành. Vận hành không kết thúc trong khoảng thời gian còn lại.	Thời gian còn lại hiển thị chỉ mang tính chất tham khảo. Thời gian thực tế thay đổi tùy theo áp suất nước, trạng thái xả nước và kiểm tra cảm biến.
	Chương trình "GIẶT THƯỜNG" vẫn chạy ngay cả khi đã chọn chương trình khác.	Trong chương trình "GIẶT THƯỜNG", nước sẽ cấp tới mức cài đặt trước khi tiến hành giặt.
	Đèn báo "UFB" tắt.	"UFB" không khả dụng khi chọn chu trình XẢ, VẮT.
	Chức năng tự động tắt không hoạt động.	Có hiển thị thông tin lỗi không? Hãy xác nhận chi tiết trên màn hình.
	Vết bẩn trên áo quần không được giặt sạch.	- Sử dụng bột giặt hay nước giặt? Những chất này thường làm bẩn lồng giặt/lồng vắt, có thể bám lại vào áo quần trong khi giặt. - Lồng giặt/lồng vắt có được làm sạch sau khi bám hồ cứng không? Nếu không, các chất hồ cứng có thể sẽ làm bẩn đồ giặt trong khi giặt. ※ Nếu các trường hợp bên trên xảy ra, hãy vận hành chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT.
	Bột giặt bám vào quần áo hoặc bộ lọc.	Không để để hòa tan bột giặt khi nhiệt độ nước thấp (dưới 10°C). Bột giặt còn sót lại có xu hướng bám trên đồ giặt nổi làm bằng sợi hóa học hoặc quần áo bỏ nặng được đặt phía trên lồng giặt/lồng vắt, thay vì ở phía dưới bên phải. Nếu thấy bột giặt còn sót lại, hãy tăng tần suất xả hoặc giặt đồ giặt với lượng nước còn lại.
	Có tiếng bọt khí trong suốt quá trình xả nước.	Do không khí trong nước hay trong ống xả.
	Có tiếng xì hay tiếng ồn khi mở máy hay khi đang hoạt động.	- Tiếng xì trong khi mở máy là bình thường. - Khi máy chuyển trạng thái từ "GIẶT" sang "VẮT", có vài tiếng ồn do vận hành và đây là điều bình thường.
	Nước từ vòi có ri sét.	Không sử dụng nước cho đến khi nước trong. Nếu dùng nước vẫn đục, có thể khiến quần áo bị ố màu. Để khắc phục, quần áo cần được làm sạch như cũ bằng loại nước tẩy không dùng cho quần áo màu.
	Đài bị nhiễu. TV bị nhiễu hình.	Hãy để máy giặt cách xa đài hoặc TV một khoảng xa hơn 3 m.
	Bảng vận hành có vẻ nóng.	Do nhiệt ở các bộ phận tĩnh điện.

TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

“Bảng vận hành hiển thị bất thường”, “hoạt động bị gián đoạn” hoặc “không có chuyển động sau khi ấn nút” có thể do tiếng ồn hoặc nhiễu loạn bên ngoài. Nếu là vậy, hãy ngắt nguồn điện và cắm lại nguồn trước khi xác nhận lại lỗi.

Nếu xảy ra các trường hợp sau, dừng vận hành	Phần cần phải kiểm tra
Không vận hành	• Có bị mất điện không? • Cầu chì trong nhà có bị cháy hoặc bị ngắt cầu chì không? • Đã cắm phích cắm đúng cách chưa? • Nguồn điện đã được bật chưa? • Đã ấn nút “KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG” chưa? • Máy giặt có đang ở chế độ HẸN GIỜ GIẶT không?
Rò rỉ nước	• Kết cấu của vòi nước có phù hợp không? • Khớp nối ống cấp nước có bị lỏng? • Van cấp nước có bị dốc hoặc lỏng không? • Van cấp nước có bị tắc do tạp chất không? • Có phải ống xả không phù hợp với các phụ kiện? • Ống xả có bị ngắt hoặc vỡ không? • Ống xả có được thay đúng cách không? Hãy kiểm tra. 
Có tiếng ồn bất thường và rung mạnh	• Máy có bị dốc hoặc lắc không? Máy giặt không đứng trên bề mặt ổn định sẽ gây ra rung hoặc ồn trong khi vắt. • Dây điện, dây nối đất hay ống cấp nước có chạm vào máy giặt? • Khung bên dưới của máy có chạm sàn? Điều này có thể phát ra tiếng ồn lớn khi vắt. • Đồ giặt có bị dồn sang một bên không? Điều này khiến lồng giặt chạm vào lớp vỏ ngoài của máy giặt trong khi giặt hoặc vắt, và gây ra tiếng ồn lớn và rung trong khi vắt. • Có bất kỳ que nhỏ, dụng cụ lấy rầy tai, hoặc mảnh kim loại nhỏ bên trong quần áo? • Ống xả có được lắp đúng cách không? Hãy cắt ống xả nếu ống quá dài, đầu ống cần được gắn với ống bọc ngoài trước khi sử dụng. 
Nước xả tràn ra	• Nước xả vải được thêm vào có cao hơn miệng trên của ngăn đựng nước xả không? Quá nhiều nước xả sẽ bị tràn trong khi giặt.
Nắp không mở	• Đèn của khóa nắp có bị tắt không? • Khóa trẻ em có bị mở không?
Hiển thị thời gian giặt còn lại thay đổi	• Thời gian còn lại được hiển thị là thời gian xấp xỉ. Do thời gian được hiển thị trong khi chỉnh đúng thời gian, nên có thể khác so với thời gian thực tế. Thời gian cần sẽ thay đổi tùy theo phát hiện cảm biến, loại đồ giặt và số lượng đồ giặt, nhiệt độ phòng, áp suất nước, điều kiện xả và mức độ không cân bằng của đồ giặt.

Lưu ý:

1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình

2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm

-Sử dụng cho mục đích thương mại

-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD

-Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành

TRƯỚC KHI GỌI NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG

Khi hiển thị thông tin dưới đây

Báo lỗi	Các điểm cần kiểm tra
	Có bất thường gì liên quan tới ống xả nước không? • Có lắp đúng ống xả nước không? • Ống xả nước có đang nằm ngang không? • Ống xả nước có bị đóng băng không? • Ống xả nước có bị vỡ không? • Ống bọc ngoài ở cuối ống xả nước có bị chìm trong nước không? • Ống xả nước bị kẹt cát, bùn hoặc sợi dây không? → Sau khi kiểm tra, đóng nắp lại và sau đó ấn nút .
	• Nắp có đang mở không? → Hãy đóng nắp lại.
	• Khóa nắp có bị kẹt vật lạ không? • Nắp đã đóng kín hoàn toàn chưa? • Nắp đã khóa hoàn toàn chưa? → Tắt nguồn để kiểm tra, và sau đó khởi động lại máy.
	• Quần áo phân bố không đều? → Trãi đều quần áo ra và đóng nắp máy lại.
	• Có mở vòi nước chưa? • Đường nước bị đóng băng không? Có bị dừng cấp nước không? • Có bụi bám trên lưới ống cấp nước không? (Khi áp suất nước quá thấp (3 lít/phút hoặc thấp hơn), sẽ hiển thị lỗi "E5".) → Sau khi kiểm tra, đóng nắp lại và nhấn nút .
	• Có nước trong lồng khi đang ở chương trình VẮT CỰC KHÔ không? → Bật nguồn lại, và khởi động lại chương trình VẮT CỰC KHÔ sau khi xả nước và vắt.
	• Quần áo có bị vướng vào nhau không? • Có quá nhiều quần áo trong lồng không? → Bỏ bớt một số quần áo, hoặc gỡ quần áo trước khi ấn nút .

※ Để hiển thị thông tin ngoài các chi tiết nêu trên, hoặc các giải pháp nêu trên không hoạt động, vui lòng rút phích cắm điện và liên hệ đại lý dịch vụ để sửa chữa.

CÁCH XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy giặt hoạt động bất thường, hãy rút phích điện và mang tới trung tâm dịch vụ để xử lý. Vì lý do an toàn, không tự ý tháo dỡ thiết bị.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model	AW-DUJ1400GV	AW-DUJ1300GV	Model	AW-DUJ1400GV	AW-DUJ1300GV
Loại	Máy giặt tự động toàn phần		Áp lực nước tối đa	1,00 MPa	
Hệ thống giặt	Hệ thống xoay		Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa	
Điện áp định mức	220 V~		Lượng nước	88 L	86 L
Tần số	50 Hz		Lượng nước đã sử dụng	200 L	190 L
Kích thước [Rộng×cao×sâu] mm	630 × 675 × 1030		Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	16 phút	
Công suất định mức [Trọng lượng quần áo khô]	13.0 kg	12.0 kg	Thời gian vận hành [Chu trình giặt thường]	55 phút	
Đầu vào nguồn điện định mức tối đa	480 W	450 W	Số IP	IPX4	
Trọng lượng tịnh	48 kg		Loại thiết bị	Loại 1	

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:
Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn
2. Từ điện thoại di động:
Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (1000đ/1 SMS)
Cú pháp tin nhắn:
Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.
Trong đó:
• _ : khoảng trắng
• Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 29/04/15)
3. Từ điện thoại bàn
Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền
Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vệ sinh bảo dưỡng định kỳ sản phẩm không được bảo hành miễn phí.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

LƯU Ý:

Theo hướng dẫn về việc thu gom và xử lý sản phẩm điện, điện tử thải bỏ, rác thải từ các sản phẩm điện và điện tử cần được thu gom riêng. Khi bạn cần thải bỏ máy này trong tương lai, không được vứt bỏ máy chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển máy đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của toshiba www.toshiba.com.vn

